

Bản tin số 10

A. SÁNG CHẾ - GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

ĐIỆN – ĐIỆN TỬ - CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Phương pháp và thiết bị để báo cáo dữ liệu đo
- Thiết bị điều khiển truyền thông và phương pháp điều khiển truyền thông
- Tụ điện
- Hệ thống cung cấp thông tin cho thiết bị quan sát
- Phương pháp truyền thông, thiết bị người dùng và thiết bị nút mạng cỡ lớn
- Cáp có đầu nối điện và phương pháp sản xuất cáp này
- Môđun rung áp điện
- Thiết bị điện tử, phương pháp thu không liên tục và vật ghi đọc được bằng máy tính

THIẾT BỊ VẬT LÝ

- Phương pháp và thiết bị để xử lý dữ liệu phân cực của hoạt động chụp cắt lớp quang học nhạy phân cực
- Thiết bị xác định độ dày của vật liệu dạng tờ
- Phương pháp và thiết bị lượng tử hóa vectơ đường bao tần số

HÓA HỌC

- Hợp chất dihydro-benzo-oxazin và dihydro-pyrido-oxazin và dược phẩm chứa hợp chất này
- Hợp chất hữu cơ monobactam, dược phẩm và tổ hợp dược chứa hợp chất này
- Hợp chất 1,3-benzodioxol và dược phẩm chứa nó
- Dẫn xuất 2,2-điflopropionamit của bardoxolon metyl, hợp chất dạng đa hình và dược phẩm chứa chúng
- Hợp chất aminopyrazol, chất ức chế hoạt tính thụ thể nhân tố sinh trưởng nguyên bào sợi và dược phẩm chứa hợp chất này
- Hợp chất diazacarbazol có tác dụng làm phối tử dùng trong phương pháp

chụp cắt lớp phát xạ positron để phát hiện protein tau (TAU-PET) và dược phẩm chứa hợp chất này

- Quy trình điều chế (Z)-alpha-flo-beta-amino-acrylaldehyt được thể và hợp chất trung gian của quy trình này
- Quy trình tổng hợp hợp chất steroid và sản phẩm trung gian của quy trình này
- Hợp chất triazolopyridin và triazolopyrazin, và dược phẩm chứa chúng

- Quy trình điều chế dẫn xuất 6,7-dialkoxy quinazolin hữu dụng để điều trị rối loạn liên quan đến bệnh ung thư
- Protein liên kết với DLL4, kháng thể chứa protein, phương pháp sản xuất và dược phẩm chứa protein liên kết này
- Protein liên kết kháng nguyên liên kết với IL-23 của người và dược phẩm chứa protein này

CHẾ TẠO – ĐỘNG CƠ

- Thiết bị gấp mép bằng con lăn và phương pháp gấp mép bằng con lăn

CẤP NHIỆT

- Bếp nướng than hoa điều chỉnh nhiệt độ và tự đánh lửa bằng nút bấm
- Phương pháp điều chỉnh điều hòa nhiệt độ

GIAO THÔNG VẬN TẢI

- Thiết bị kiểm tra ray đường sắt

XÂY DỰNG

- Đập răng lược bằng thép
- Tấm lưới có đòn bẩy và đòn bẩy dùng cho tấm lưới này

Y TẾ - THÚ Y

- Hệ phân tán rắn chứa cilostazol vô định hình
- Chế phẩm dạng bánh chứa hoạt chất aripiprazol, phương pháp bào chế chế phẩm này, thiết bị y tế chứa nó và phương pháp sản xuất thiết bị y tế này
- Hỗn hợp sinh học thích hợp để điều trị bệnh hư xương khớp, tổn thương dây chằng và để điều trị rối loạn khớp, và dược phẩm chứa hỗn hợp sinh học này
- Phương pháp cải thiện profin hòa tan của nguyên liệu có hoạt tính sinh học, hợp phần được tạo ra bằng phương pháp này và dược phẩm chứa hợp phần này
- Dược phẩm chứa hợp chất axit pyridylaminoaxetic
- Tinh thể của dẫn xuất carbamoyl-xyclohexan, quy trình điều chế và dược phẩm chứa chúng
- Thiết bị và phương pháp phân tích nồng độ khí trong hơi thở

NÔNG NGHIỆP

- Chế phẩm diệt nấm

THỰC PHẨM

- Thiết bị sản xuất bún bao gồm cơ cấu ép đùn bột nước
- Đồ uống có ga, nước đường dùng để pha chế đồ uống có ga và phương pháp ngăn sự tạo bọt ở đồ uống có ga

DỆT – GIẤY

- Phương pháp tách bột giấy từ gỗ và thu hồi hóa chất nấu bột giấy
- Phương pháp xử lý sợi xenluloza, vải chứa sợi được xử lý và phương pháp nhuộm vải này
- Sợi biến tính và phương pháp sản xuất sợi biến tính này
- Phương pháp chế tạo chi tiết làm nóng bề mặt vải dệt và hệ thống đan xen sợi ngang

B. KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- Quần áo và đồ may khâu
- Thiết bị phân phối chất lỏng và chất khí, thiết bị vệ sinh, thiết bị thông gió và điều hòa không khí
- Bao gói, hộp đựng, đồ chứa dùng để vận chuyển và bảo quản hàng hóa

C. NHÃN HIỆU ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ

- Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học, nông nghiệp
- Dầu và mỡ công nghiệp, nhiên liệu
- Sơn, chất nhuộm màu, chế phẩm chống ăn mòn
- Dược phẩm và các chế phẩm khác dùng trong y tế, thú y, bảo vệ thực vật
- Mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc

D. HOẠT ĐỘNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

- Hội thảo định kỳ về sở hữu trí tuệ trong khuôn khổ hợp tác giữa Việt Nam và Nhật Bản – những lợi ích và tác động tích cực tới hệ thống sở hữu trí tuệ của Việt Nam
- Cô nhân viên ngân hàng đam mê sáng chế vì môi trường
- Phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030
- Nhiều phát minh sáng chế của người Canada nằm trong tay các doanh nghiệp nước ngoài
- Quýt Bắc Tân Uyên được trao văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể
- Bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Bà Rịa” cho sản phẩm muối ăn
- Sáng chế mới của Ford: Máy chiếu tích hợp vào đuôi xe
- Việt Nam- Cuba: Chia sẻ kinh nghiệm về SHTT và chuyển giao công nghệ
- Nông dân sáng chế máy nông nghiệp đa năng
- Bộ trưởng Chu Ngọc Anh: EVFTA tạo điều kiện cho doanh nghiệp xác lập, bảo vệ thành quả đầu tư cho hoạt động sáng tạo
- Bác nông dân Tây Nguyên chế tạo máy rửa chén công nghiệp
- Cục Sở hữu trí tuệ đào tạo về bảo hộ nhãn hiệu phi truyền thống
- Patent Pool - Mô hình thương mại hoá sáng chế
- Hóa giải thách thức về sở hữu trí tuệ trong EVFTA cho doanh nghiệp Việt
- CEO có hai bằng sáng chế ở Mỹ: ‘Tôi không mê kiếm tiền’

- Thông báo mời nộp hồ sơ đăng ký đề tài Nghiên cứu Ứng dụng năm 2019 theo Thông tư số 15/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 của Bộ KH&CN (cập nhật 9/9/2019)
- Singapore ra mắt ứng dụng đăng ký nhãn hiệu
- Phương pháp mã hóa và giải mã video phân tán

A. SÁNG CHẾ - GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

★ ĐIỆN – ĐIỆN TỬ - CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Phương pháp và thiết bị để báo cáo dữ liệu đo

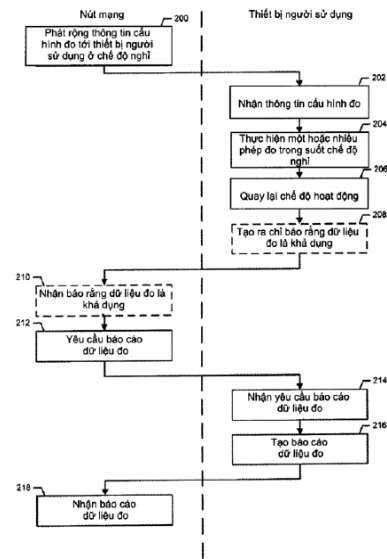
Số bằng: 1-0021216

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Ilkka Keskitalo (FI)

Quốc gia: Phần Lan

Sáng chế đề cập đến thiết bị, phương pháp và sản phẩm chương trình máy tính để thu thập dữ liệu đo và có thể hữu dụng để tối ưu hóa việc phủ sóng mà không phụ thuộc nhiều vào các đo kiểm. Theo đó, thiết bị, phương pháp và sản phẩm chương trình máy tính có thể được tạo ra để thu thập và báo cáo dữ liệu đo. Ngoài ra, thiết bị, phương pháp và sản phẩm chương trình máy tính có thể được tạo ra để điều khiển việc thu thập dữ liệu đo và sau đó là nhận báo cáo dữ liệu đo. Hệ thống tương ứng để thu thập dữ liệu đo cũng có thể được đề xuất.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Thiết bị điều khiển truyền thông và phương pháp điều khiển truyền thông

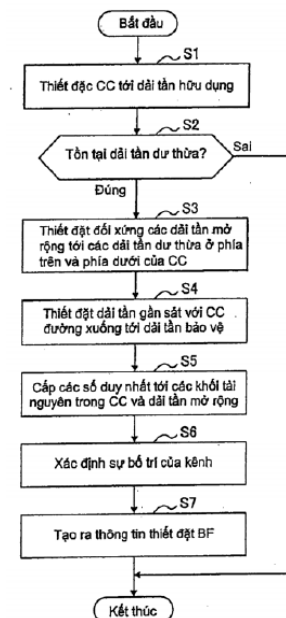
Số bằng: 1-0021232

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Mizusawa Nishiki (JP)

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển truyền thông mà sử dụng dải tần mở rộng trong việc lắp đầy dải tần một cách hữu hiệu, trong đó thiết bị này bao gồm bộ điều khiển truyền thông mà điều khiển truyền thông radio được thực hiện bởi một hoặc nhiều hơn một thiết bị đầu cuối trên sóng mang thành phần có độ rộng dải tần cơ sở. Bộ điều khiển truyền thông thiết đặt dải mở rộng cần được bổ sung vào sóng mang thành phần chỉ ở dải tần dư thừa mà nằm phía trên hoặc phía dưới của sóng mang thành phần.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Tụ điện

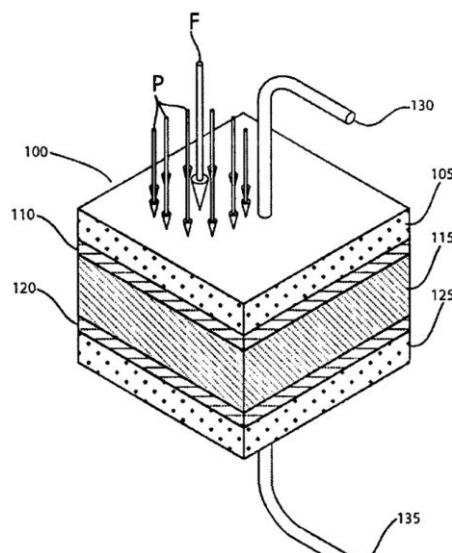
Số bằng: 1-0021247

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: David Carver (US), Robert Carver (US), Sean Reynolds (US), ...

Quốc gia: Mỹ

Sáng chế đề cập đến tụ điện bao gồm một tụ điện có chất điện môi nằm giữa các điện cực đối nhau và một lớp phủ không dẫn điện nằm giữa ít nhất một điện cực và chất điện môi. Lớp phủ không dẫn điện cho phép sử dụng điện áp cao hơn nhiều so với các tụ điện lớp kẹp truyền thống, làm tăng đáng kể năng lượng được dự trữ trong tụ điện. Độ nhớt của vật liệu chất điện môi có thể tăng lên hoặc giảm đi theo cách được kiểm soát, chẳng hạn để đáp ứng một kích thích bên ngoài được áp dụng, để kiểm soát sự phóng điện và dự trữ trong thời gian dài.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Hệ thống cung cấp thông tin cho thiết bị quan sát

Số bằng: 1-0021250

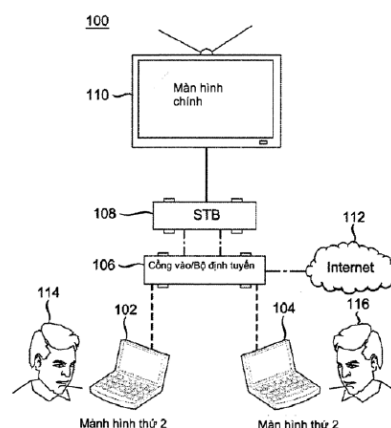
Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Sridhar Avinash (IN), Campana David Anthony (CA), Anderson David Brian (US).

Quốc gia: Pháp

Sáng chế đề cập đến hệ thống cung cấp thông tin cho thiết bị quan sát, bao gồm thiết bị màn hình thứ hai gửi các thông tin liên quan đến nội dung truyền thông được quan sát trên thiết bị màn hình chính đến thiết bị màn hình chính. Thông tin được gửi có thể là thông tin được thay đổi và/hoặc không thay đổi. Thiết bị màn hình thứ hai có thể gửi thông tin đến thiết bị màn hình chính một cách tự động và/hoặc thủ công qua giao diện người dùng trên thiết bị màn hình thứ hai. Trong một số trường hợp, thiết bị trung gian có thể được dùng để chuyển tiếp thông tin từ thiết bị màn hình

thứ hai đến thiết bị màn hình chính. Thiết bị trung gian cũng có thể xử lý thông tin nhận được từ thiết bị màn hình thứ hai trước khi gửi thông tin này đến thiết bị màn hình chính.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Phương pháp truyền thông, thiết bị người dùng và thiết bị nút mạng cỡ lớn

Số bằng: 1-0021255

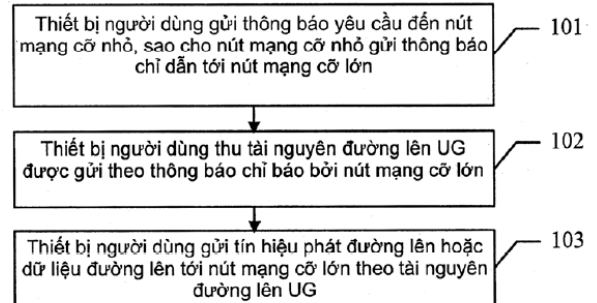
Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Zhang Tao (CN), Lin Bo (CN), Gao Yongqiang (CN).

Quốc gia: Trung Quốc

Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị người dùng, thông báo yêu cầu tới nút mạng cỡ nhỏ, sao cho nút mạng cỡ nhỏ gửi thông báo chỉ báo tới nút mạng cỡ lớn; thu tài nguyên đường lên (UG - uplink resource) được gửi theo thông báo chỉ báo bởi nút mạng cỡ lớn; và gửi tín hiệu phát đường lên hoặc dữ liệu đường lên tới nút mạng cỡ lớn theo tài nguyên đường lên (UG). Các phương án của sáng chế còn đề xuất thiết bị và hệ thống tương ứng. Theo giải pháp kỹ thuật của sáng

chế, nút mạng cỡ nhỏ tham gia vào việc truy cập thiết bị người dùng (UE – user equipment) tới mạng, sao cho UE có thể truy cập nhanh mạng, mà nó làm giảm độ trễ truy cập của UE.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Cáp có đầu nối điện và phương pháp sản xuất cáp này

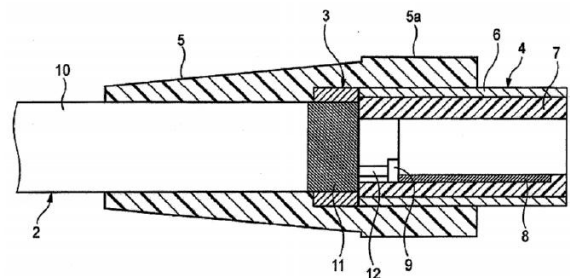
Số bằng: 1-0021286

Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Wataru Sakurai (JP), Takeki Ishimoto (JP), Yoshimasa Watanabe (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến cáp có đầu nối điện và phương pháp sản xuất cáp có đầu nối điện trong đó có khả năng đảm bảo tính năng che chắn, giá đỡ và vòng giảm sự biến dạng có thể được lắp ráp một cách dễ dàng.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Môđun rung áp điện

Số bằng: 1-0021304

Ngày cấp: 10.06.2019

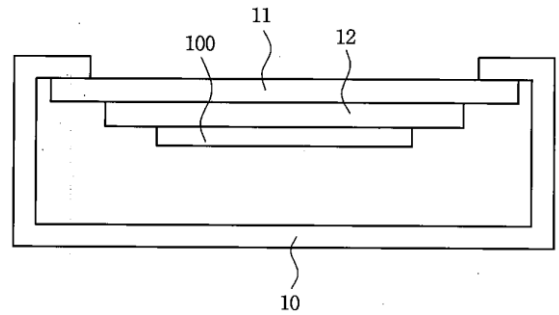
Tác giả: Kim Jae Kyung (KR), Park Dong Sun (KR), Son Yeon Ho (KR).

Quốc gia: Hàn Quốc

Sáng chế đề cập đến môđun rung áp điện bao gồm: chi tiết áp điện được giãn và nén một cách lặp đi lặp lại theo sự

cấp nguồn điện bên ngoài vào để tạo lực rung; tấm rung có chi tiết áp điện mà chi tiết áp điện này được gắn với một bề mặt của tấm rung và tấm rung được giãn và nén một cách lặp đi lặp lại theo cách liên khối với chi tiết áp điện để truyền lực rung của chi tiết áp điện tới chi tiết bên ngoài; thân đối trọng có phần tâm được gắn với một mặt của tấm rung để làm tăng lực rung của chi tiết áp điện; và chi tiết

gắn để gắn cố định phần tâm của thân đối trọng và tâm rung với nhau.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Thiết bị điện tử, phương pháp thu không liên tục và vật ghi đọc được bằng máy tính

Số bằng: 1-0021376

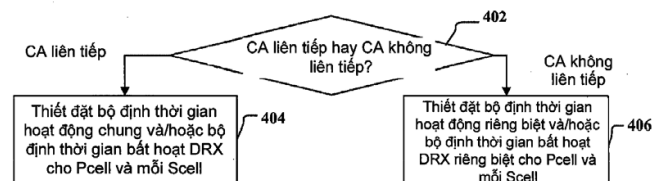
Ngày cấp: 18.06.2019

Tác giả: Wei Yuxin (CN).

Quốc gia: Trung Quốc

Sáng chế đề cập đến phương pháp thu không liên tục, trạm di động, trạm gốc và hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp thu không liên tục trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm các bước sau đây: trong trường hợp tổng hợp sóng mang liên tục, thiết đặt bộ định thời gian hoạt động chung và/hoặc bộ định thời gian bất hoạt sự thu không liên tục chung đối với ô sơ cấp và mỗi ô thứ cấp; và trong trường hợp tổng hợp sóng mang không liên

tục, thiết đặt các bộ định thời gian hoạt động độc lập và/hoặc các bộ định thời gian bất hoạt sự thu không liên tục độc lập đối với ô sơ cấp và mỗi ô thứ cấp. Sáng chế thực hiện việc thu không liên tục trong quá trình tổng hợp sóng mang, do đó tiết kiệm nguồn điện của trạm di động.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ THIẾT BỊ VẬT LÝ

Phương pháp và thiết bị để xử lý dữ liệu phân cực của hoạt động chụp cắt lớp quang học nhạy phân cực

Số bằng: 1-0021243

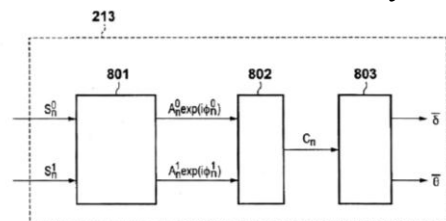
Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Makoto Sato (JP), Mitsuro Sugita (JP), Stefan Zotter (AT), ...

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý dữ liệu phân cực, phương pháp này bao gồm các bước: thu thập các tập hợp các mục dữ liệu phân cực, biến đổi tập hợp các mục dữ liệu phân cực này thành dạng biểu

diễn bao gồm các thông số về biên độ và pha, và lấy trung bình tập hợp các mục dữ liệu phân cực đã được biến đổi này.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Thiết bị xác định độ dày của vật liệu dạng tờ

Số bằng: 1-0021317

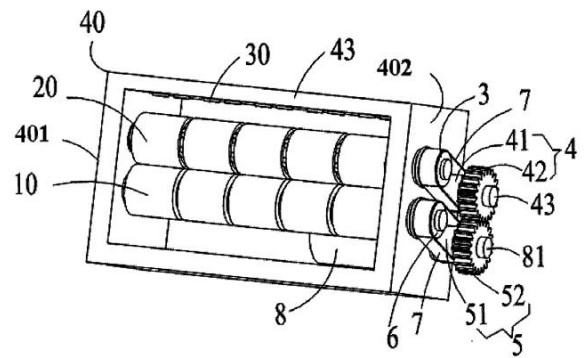
Ngày cấp: 10.06.2019

Tác giả: Chang Yang (CN), Chen Guang (CN), Tan Dong (CN).

Quốc gia: Trung Quốc

Sáng chế đề cập đến thiết bị xác định độ dày của vật liệu dạng tờ bao gồm trục đặc (10), trục nổi (20) và bộ cảm biến (30), trong đó hai đầu của trục đặc (10) được bố trí trên hai tấm mặt bên của khung (40) qua các ổ trục, hai đầu của trục nổi (20) được bố trí trên hai tấm mặt bên của khung (40) qua các ổ trục, và mặt ngoài của trục nổi (20) tiếp xúc theo phương tiếp tuyến với mặt ngoài của trục đặc (10), và bộ cảm biến (30) được bố trí trên mặt trước của khung và được dùng để đo biên độ của điểm tiếp xúc giữa trục nổi (20) và trục đặc (10). Một đầu của trục đặc (10) được nối cố định với bánh đai đồng bộ thứ nhất (6), và bánh đai đồng bộ thứ nhất (6) được nối với bánh răng bánh đai đồng bộ thứ nhất (5) qua dây đai đồng bộ thứ nhất (7); một đầu của trục nổi (20) được nối cố định với bánh

đai đồng bộ thứ hai (3), và bánh đai đồng bộ thứ hai (3) được nối với bánh răng bánh đai đồng bộ thứ hai (4) qua dây đai đồng bộ thứ hai (7); và bánh răng bánh đai đồng bộ thứ nhất (5) được khớp với bánh răng bánh đai đồng bộ thứ hai (4), và được lắp vào trục (81) của động cơ dẫn động (8). Thiết bị xác định độ dày này tránh được hiện tượng trượt giữa trục đặc và trục nổi. Sáng chế còn mô tả phương pháp xác định độ dày của vật liệu dạng tờ.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Phương pháp và thiết bị lượng tử hóa vectơ đường bao tần số

Số bằng: 1-0021320

Ngày cấp: 10.06.2019

Tác giả: Hu Chen (CN), Miao Lei (CN), Liu Zexin (CN).

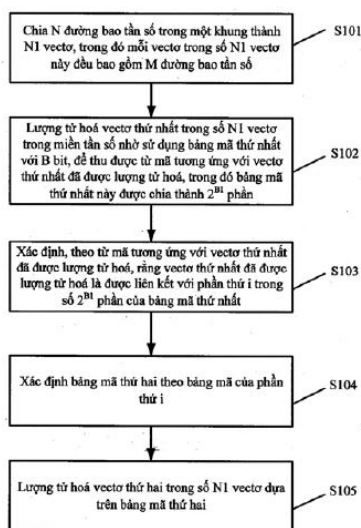
Quốc gia: Trung Quốc

Phương pháp và thiết bị lượng tử hóa vectơ đường bao tần số (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị lượng tử hoá vectơ đường bao tần số, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: chia N đường bao tần số trong một khung thành N1 vectơ, trong đó mỗi vectơ trong số N1 vectơ này đều bao gồm M đường bao tần số; lượng tử hoá vectơ thứ nhất trong số N1 vectơ này nhờ sử dụng bảng mã thứ nhất, để thu được từ mã tương ứng với vectơ thứ

nhất đã được lượng tử hoá, trong đó bảng mã thứ nhất được chia thành 2^{B1} phần; xác định, theo từ mã tương ứng với vectơ thứ nhất đã được lượng tử hoá, rằng vectơ thứ nhất đã được lượng tử hoá là được liên kết với phần thứ i trong số 2^{B1} phần của bảng mã thứ nhất; xác định bảng mã thứ hai theo bảng mã của phần thứ i; và lượng tử hoá vectơ thứ hai trong số N1 vectơ dựa trên bảng mã thứ hai.

Theo sáng chế, các đường bao tần số được chia thành các vectơ có ít chiều hơn, nên hoạt động lượng tử hoá vectơ có thể được thực hiện trên các vectơ đường bao tần số nhờ sử dụng bảng mã có lượng bit nhỏ hơn. Do đó, mức độ phức tạp của hoạt động lượng tử hoá vectơ có thể được giảm,

và hiệu quả của hoạt động lượng tử hoá vector cũng có thể được bảo đảm.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ HÓA HỌC

Hợp chất dihydro-benzo-oxazin và dihydro-pyrido-oxazin và dược phẩm chứa hợp chất này

Số bằng: 1-0021203

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Caravatti Giorgio (CH), Chamoin Sylvie (FR), Furet Pascal (FR), ...

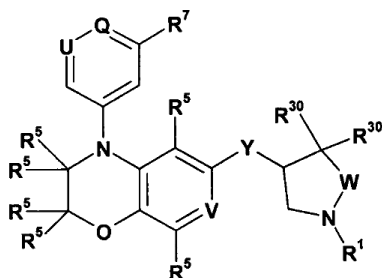
Quốc gia: Thụy Sĩ

Sáng chế đề cập đến các hợp chất dihydro-benzo-oxazin và dihydro-pyrido-oxazin có công thức (I) và/hoặc các muối được dụng và/hoặc các solvat của chúng.

trong đó Y, V, W, U, Q, R¹, R⁵, R⁷ và R³⁰ là như được xác định trong phần mô tả. Các hợp chất này là thích hợp để điều trị rối loạn hoặc bệnh do hoạt tính của enzym PI3K gây ra. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)



(I)

Hợp chất hữu cơ monobactam, dược phẩm và tổ hợp dược chứa hợp chất này

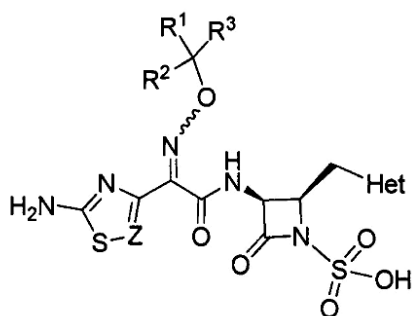
Số bằng: 1-0021204

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Aulakh Virender Singh (CA), Casarez Anthony (US), Lin Xiaodong (US), ...

Quốc gia: Thụy Sĩ

Sáng chế nói chung là liên quan đến các hợp chất có công thức (I).



(I)

Hợp chất 1,3-benzodioxol và dược phẩm chứa nó

Số bằng: 1-0021206

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Kanno Osamu (JP), Watanabe Jun (JP), Horiuchi Takao (JP), ...

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến hợp chất có cấu trúc hóa học cụ thể hoặc muối dược dụng của nó mà có tác dụng ức chế tuyệt vời đối với hoạt tính EZH1 và/hoặc EZH2. Sáng chế đề cập đến hợp chất có cấu trúc 1,3-

benzodioxol có công thức chung (I) hoặc muối dược dụng của nó, hoặc dược phẩm chứa hợp chất này (trong đó mỗi trong số R¹, R², R³, R⁴, R⁵, R⁶, và V trong công thức (I) là như được định nghĩa trong bản mô tả này).

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Dẫn xuất 2,2-diflopropionamit của bardoxolon metyl, hợp chất dạng đa hình và dược phẩm chứa chúng

Số bằng: 1-0021207

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Anderson Eric (US), Decker Andrea (DE), Liu Xiaofeng (US).

Quốc gia: Mỹ

Sáng chế nói chung đề cập đến đến hợp chất N-((4aS,6aR,6bS,8aR, 12aS, 14aR, 14bS)- 11-xyano-2,2,6a,6b,9,9,12a-heptametyl-10,14-dioxo-1,2,3,4,4a,5,6,6a,6b,7,8,8a,9,10,12a,14,14a,14b-octadecahydropixen-4a-yl)-2,2-diflopropanamit, các hợp chất

dạng đa hình của chúng, các dược phẩm chứa hợp chất, và các bộ kit và các vật phẩm sản xuất chứa hợp chất này.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Hợp chất aminopyrazol, chất ức chế hoạt tính thụ thể nhân tố sinh trưởng nguyên bào sợi và dược phẩm chứa hợp chất này

Số bằng: 1-0021205

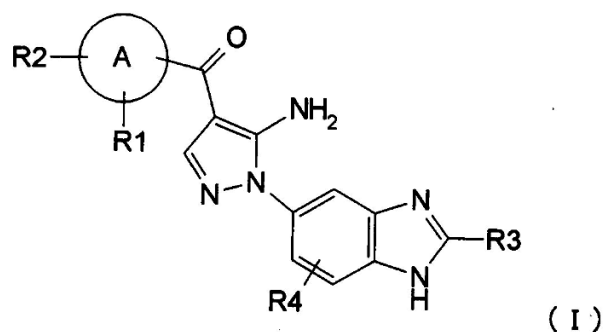
Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Taka Naoki (JP), Ohmori Masayuki (JP), Takami Kyoko (JP), ...

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) muối được dụng của nó, chúng có thể ức chế kinaza họ thụ thể nhân tố sinh trưởng nguyên bào sợi (FGFR) trong các mô ung thư. Trong công thức (I), A là nhóm heteroaryl có 5 đến 10 cạnh, hoặc nhóm C₆₋₁₀ aryl; R₁ và R₂ độc lập là H, OH, X, CN, NO₂, nhóm C₁₋₄ haloalkyl, nhóm C₁₋₆ alkyl, hoặc các nhóm tương tự, R₁ và R₂ cùng nhau tạo ra nhóm heterocyclyl có 3 đến 10 cạnh (được thế) hoặc nhóm heteroaryl có 5 đến

10 cạnh (được thế); R₃ là H, nhóm C₁₋₅ alkyl, nhóm C₆₋₁₀ aryl, nhóm C₁₋₅ alkyl, hoặc nhóm C₁₋₄ haloalkyl; và R₄ là H, X, nhóm C₁₋₃ alkyl, nhóm C₁₋₄ haloalkyl, OH, CN, NO₂, hoặc các nhóm tương tự.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Hợp chất diazacarbazol có tác dụng làm phôi tử dùng trong phương pháp chụp cắt lớp phát xạ positron để phát hiện protein tau (TAU-PET) và dược phẩm chứa hợp chất này

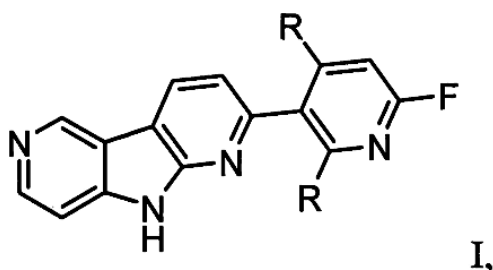
Số bằng: 1-0021289

Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Gobbi Luca (CH), Knust Henner (DE), Koerner Matthias (DE), Muri Dieter (CH)

Quốc gia: Thụy Sĩ

Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung:



trong đó: R là hydro hoặc triti; F là flo

hoặc ¹⁸flo; hoặc muối cộng axit được dụng. Hợp chất có công thức I bao gồm 2-(6-flo-pyridin-3-yl)-9H-dipyrido[2,3-b;3',4'-d]pyrol, ³H-2-(6-flo-pyridin-3-yl)-9H-dipyrido[2,3-b;3',4'-d]pyrol và [18F]-2-(6-flo-pyridin-3-yl)-9H-dipyrido[2,3-b;3',4'-d]pyrol. Hợp chất nêu trên có thể được sử dụng để gắn kết và chụp hình các kết tụ tau và các kết tụ dạng tâm beta có liên quan bao gồm, ngoài các kết tụ khác, kết tụ beta- amyloid hoặc kết tụ alpha-synuclein

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Quy trình điều chế (Z)-alpha-flu-beta-amino-acrylaldehyt được thể và hợp chất trung gian của quy trình này

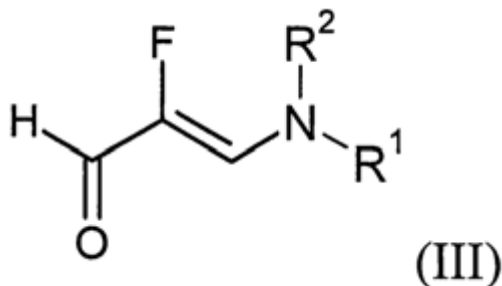
Số bằng: 1-0021309

Ngày cấp: 10.06.2019

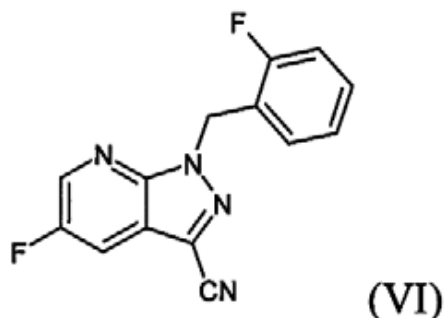
Tác giả: Fey Peter (DE), Alfons Grunenberg (DE), Donald Bierer (US).

Quốc gia: Đức

Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế (Z)-alpha-flu-beta-amino-acrylaldehyt được thể có công thức (III):



mà có tác dụng làm hợp chất trung gian để điều chế hợp chất 5-flu-1H-pyrazolopyridin có công thức (VI):



mà là hợp chất trung gian để sản xuất thuốc để điều trị và/hoặc phòng ngừa các rối loạn tim mạch. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến hợp chất trung gian của quy trình điều chế hợp chất có công thức (III) này.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Quy trình tổng hợp hợp chất steroid và sản phẩm trung gian của quy trình này

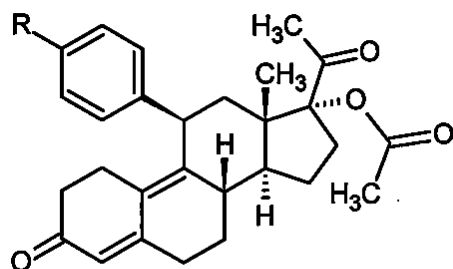
Số bằng: 1-0021357

Ngày cấp: 18.06.2019

Tác giả: Maho Sándor (HU), Santa Csaba (HU), Csorgei János (HU), ...

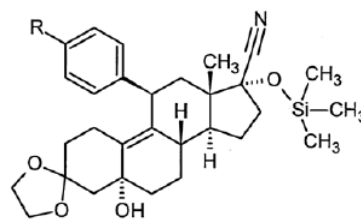
Quốc gia: Hungary

Sáng chế đề cập đến quy trình tổng hợp hợp chất có công thức (I) (trong đó R có nghĩa là nhóm dimethylamino hoặc acetyl):



(I)

bằng cách sử dụng hợp chất có công thức (II) (trong đó R có nghĩa là nhóm dimethylamino hoặc 2-metyl-1,3-dioxolan-2-yl) làm nguyên liệu ban đầu, cũng như sản phẩm trung gian của quy trình này.



(II)

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Hợp chất triazolopyridin và triazolopyrazin, và dược phẩm chứa chúng

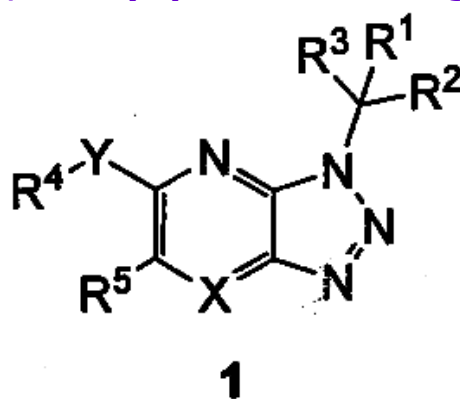
Số bằng: 1-0021375

Ngày cấp: 18.06.2019

Tác giả: Su Wei-Guo (US), Jia Hong (CN), Dai Guangxiu (CN).

Quốc gia: Trung Quốc

Sáng chế đề cập đến hợp chất triazolopyridin và triazolopyrazin, và dược phẩm chứa chúng.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Quy trình điều chế dẫn xuất 6,7-dialkoxy quinazolin hữu dụng để điều trị rối loạn liên quan đến bệnh ung thư

Số bằng: 1-0021384

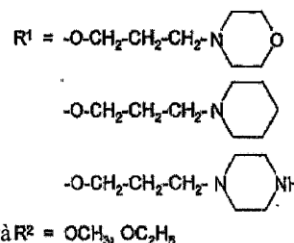
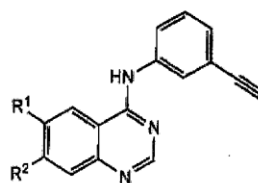
Ngày cấp: 18.06.2019

Tác giả: Jyothi Prasad Ramanadham (IN), Adibhatla Kali Satya Bhujanga Rao (IN), Nageshwara Rao Bollepalli (IN), Venkaiah Chowdary Nannapaneni (IN).

Quốc gia: India

Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế dẫn xuất 6,7-dialkoxy quinazolin hữu dụng để điều trị rối loạn liên quan đến bệnh ung thư, trong đó một số lớn các hợp chất hóa học có dấu hiệu cấu trúc mới được tổng hợp và sàng lọc. Quy trình điều chế dẫn xuất quinazolin có công thức (I), hoặc muối dược dụng của nó, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) cho hợp chất quinazolin phản ứng với phosphoryl clorua hoặc oxalyl clorua để thu được hợp chất 4-clo quinazolin và b) cho hợp chất 4-

cloquinazolin phản ứng với 3-etylnyl anilin để thu được dẫn xuất quinazolin có công thức (I).



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Protein liên kết với DLL4, kháng thể chứa protein, phương pháp sản xuất và dược phẩm chứa protein liên kết này

Số bằng: 1-0021403

Ngày cấp: 24.06.2019

Tác giả: Li Yingchun (CN), Gu Jijie, James (US), Morgan-Lappe Susan (US),

Quốc gia: Mỹ

Sáng chế đề cập đến protein liên kết với DLL4 bao gồm kháng thể, kháng thể ghép CDR, kháng thể được làm tương thích với người, và các đoạn liên kết với DLL4

của chúng, các protein mà liên kết với ái lực cao với DLL4, và protein liên kết với DLL4 mà trung hòa hoạt tính DLL4 và/hoặc VEGF. Protein liên kết với DLL4 theo sáng chế là hữu ích để điều trị hoặc phòng ngừa ung thư và khối u, cụ thể là

hữu ích để điều trị hoặc phòng ngừa sự tạo thành mạch trong khối u.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Protein liên kết kháng nguyên liên kết với IL-23 của người và dược phẩm chứa protein này

Số bằng: 1-0021415

Ngày cấp: 24.06.2019

Tác giả: Towne Jennifer, E. (US), Cheng Janet, D. (US), O'Neill Jason C. (US),...

Quốc gia: Mỹ

Sáng chế đề cập đến protein liên kết kháng nguyên liên kết với IL-23 của người. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa protein liên kết kháng nguyên, phân tử axit nucleic phân lập

được mã hóa một hoặc cả hai vùng thay đổi của protein liên kết kháng nguyên, vectơ phân lập được chứa phân tử axit nucleic, tế bào chủ phân lập được chứa phân tử axit nucleic và/hoặc vectơ, và phương pháp sản xuất protein liên kết kháng nguyên này.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ CHẾ TẠO – ĐỘNG CƠ

Thiết bị gấp mép bằng con lăn và phương pháp gấp mép bằng con lăn

Số bằng: 1-0021331

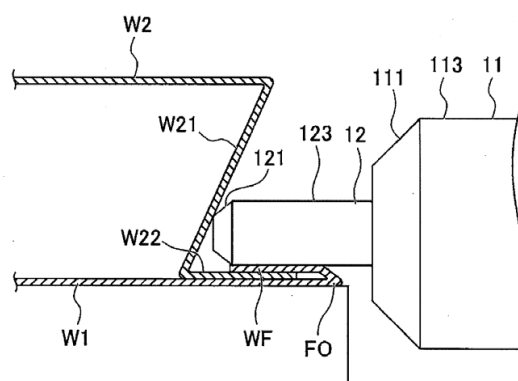
Ngày cấp: 10.06.2019

Tác giả: Hitoshi Yoshimichi (JP), Hiroshi Miwa (JP), Kazuya Hirose (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề xuất thiết bị gấp mép bằng con lăn (1) bao gồm con lăn có đường kính lớn (11) có mặt côn lớn (111) để thực hiện bước uốn sơ bộ trên gờ (WF) của vật cần gia công (W) đến góc uốn định trước, và con lăn có đường kính nhỏ (12) có mặt trụ nhỏ (123) để thực hiện bước uốn bình thường nhằm gấp gờ (WF) này. Con lăn có đường kính nhỏ (12) được lắp đồng trục trong con lăn có đường kính lớn (11) theo cách có thể nhô ra từ phía đầu trước của con lăn có đường kính lớn (11). Con lăn có

đường kính nhỏ (12) nhô ra từ con lăn có đường kính lớn (11) thông qua thao tác ép theo chiều dọc trục lên mặt trụ nhỏ (123).



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ CẤP NHIỆT

Bếp nướng than hoa điều chỉnh nhiệt độ và tự đánh lửa bằng nút bấm

Số bằng: 2-0002061

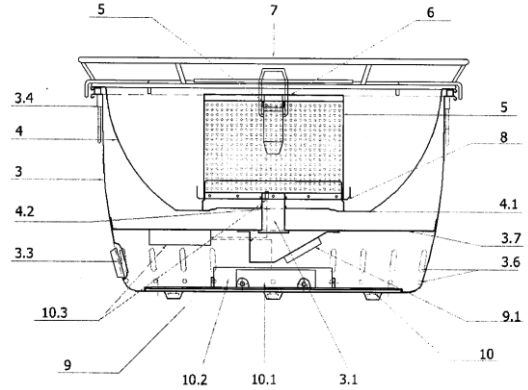
Ngày cấp: 18.06.2019

Tác giả: Nghiêm Xuân Tùng (VN).

Quốc gia: Việt Nam

Giải pháp hữu ích đề cập đến bếp nướng than hoa điều chỉnh nhiệt độ và tự đánh lửa bằng nút bấm bao gồm các bộ phận: vỏ bếp (3), đế nhựa (10), thau inox (4), quạt hút/đẩy gió (9.1), ắc quy (10.2), hộp đựng pin tiêu (10.1), rơ le đánh lửa điện (10.3), khay cùn (8), chân bầu đốt (5.2), ống dẫn gió (3.1), bầu đốt (5), nắp đậy bầu đốt (6), vỉ nướng (7). Theo đó, khi bật công tắc, lửa được môi tự động từ hai đầu của rơ le đánh lửa điện (10.3) điều khiển bởi công tắc phía ngoài vỏ bếp. Đồng thời trong quá trình sử dụng người dùng có

thể sử dụng nút bấm, xoay để điều chỉnh tốc độ gió qua đó điều chỉnh lượng nhiệt, lửa phù hợp với nhu cầu.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Phương pháp điều chỉnh điều hòa nhiệt độ

Số bằng: 1-0021290

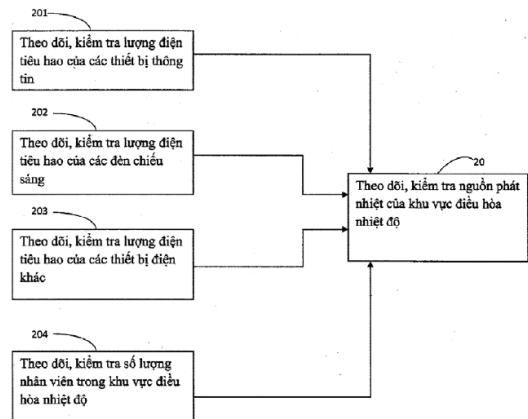
Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Wu Wu-Chieh (TW), Hou Hong-Chi (TW), Lu-Kuang-Chin (TW)

Quốc gia: Đài Loan

Sáng chế đề xuất một phương pháp điều chỉnh điều hòa nhiệt độ gồm lượng nhiệt tỏa ra từ một khu vực điều hòa nhiệt độ và trị số khả năng làm lạnh của một thiết bị điều hòa nhiệt độ; và hiệu suất làm lạnh tính được từ trị số khả năng làm lạnh của thiết bị điều hòa nhiệt độ và lượng nhiệt tỏa ra từ khu vực điều hòa nhiệt độ, điều chỉnh các tham số điều khiển điều hòa nhiệt độ như bật, tắt thiết bị, cài đặt lưu lượng hoặc nhiệt độ, nhằm làm cho thiết bị điều hòa nhiệt độ có thể tự động điều chỉnh sao cho phù hợp với khả năng làm lạnh thấp nhất

đối với yêu cầu làm lạnh của khu vực điều hòa nhiệt độ, từ đó nâng cao hiệu suất vận hành của toàn bộ hệ thống điều hòa nhiệt độ và tiết kiệm năng lượng.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Thiết bị kiểm tra ray đường sắt

Số bằng: 1-0021347

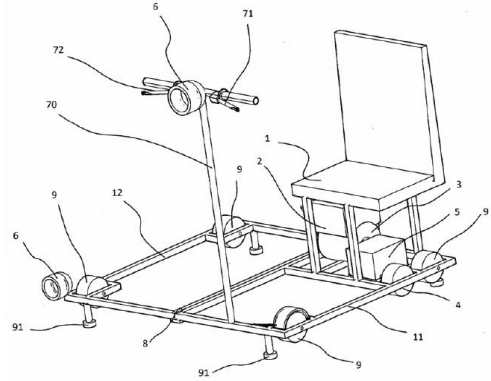
Ngày cấp: 10.06.2019

Tác giả: Đặng Văn Lâm (VN)

Quốc gia: Việt Nam

Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra ray đường sắt bao gồm khung di động (12) được lắp quay được so với khung cố định (11); trong đó: phía trên khung cố định (11) có bố trí động cơ (3) được nối với bánh xe dẫn động (4) thông qua hộp số (5); ghế ngồi (1) được bố trí để che một phần động cơ (3) từ phía trên; cụm tay cầm (70) có đèn chiếu sáng (6), tay phanh (71) và ta chuyển số (72); khung di động (12) được lắp quay được so với khung cố định (11); khung cố định (11) và khung di động (12), ở phía dưới, có bố trí các bánh xe (9); các con lăn (91) được bố trí vuông góc và ở

phía dưới bánh xe (9), sao cho các con lăn (91), sao cho các con lăn (91) này luôn tỳ vào mặt bên trong của ray (R).



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ XÂY DỰNG

Đập rãnh lược bằng thép

Số bằng: 1-0021273

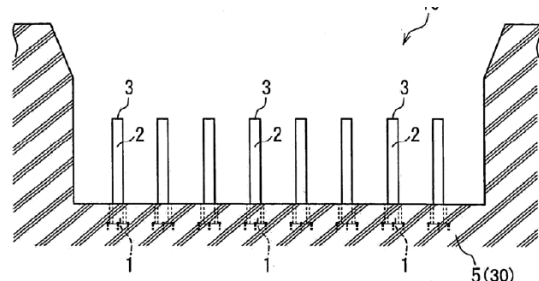
Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Ryosuke Emori (JP), Noriyuki Kawabata (JP), Kengo Hori (JP), Takaaki Katoh (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến đập rãnh lược bằng thép bao gồm các cấu kiện ống thép tự đứng được lắp đặt, mỗi cấu kiện này bao gồm cấu kiện ống lồng móng được đặt chìm theo hướng thẳng đứng vào trong nền và trụ ống thép tròn được lồng vào trong cấu kiện ống lồng móng để được dựng lên. Cấu kiện ống lồng móng được đặt chìm sao cho phần đầu trên của cấu kiện ống lồng móng hầu như ngang bằng với mặt trên của nền, và các chi tiết nằm ngang duy trì tư thế dựng đứng của trụ ống thép nhờ từ các mặt thành trong của cấu kiện ống lồng móng.

Các chi tiết thẳng đứng được định vị dưới các chi tiết nằm ngang, nhờ từ mặt chu vi ngoài của trụ ống thép được lồng vào trong cấu kiện ống lồng móng, và khe hở được tạo giữa các mặt thành trong của cấu kiện ống lồng móng và mặt chu vi ngoài của trụ ống thép được lấp đầy bằng lớp vật liệu chèn.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Tấm lưới có đòn bẩy và đòn bẩy dùng cho tấm lưới này

Số bằng: 1-0021292

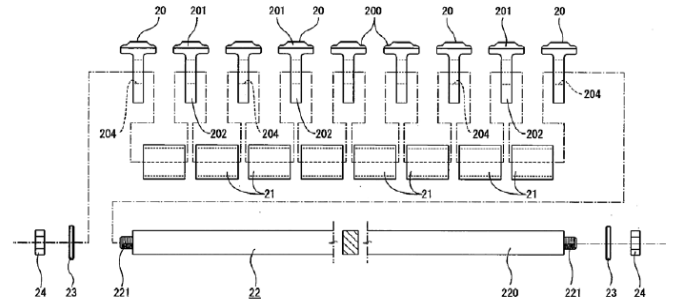
Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Fujito Hiroyasu (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến tấm lưới có đòn bẩy (G) và đòn bẩy (1) dùng cho tấm lưới này. Tấm lưới có đòn bẩy (G) bao gồm nhiều thanh chính (20); mỗi thanh chính (20) có nhiều lỗ thủng (204) nằm cách đều nhau theo chiều dọc, và được bố trí cách đều và song song nhau ở cùng độ cao; các bu lông ghép nối (22) có mặt cắt ngang hình chữ nhật dài theo một chiều và được luồn qua các lỗ thủng (204) của các thanh chính (20) ở trạng thái mà các bu lông ghép nối (22) được đặt sao cho các mặt cắt ngang của chúng nằm thẳng đứng để không quay được theo chiều trục; các chi tiết giãn cách (21) mà trong đó các bu lông ghép nối (22) được lồng vào và được bố trí giữa các thanh chính (20); các đai ốc (24) được bố

trí tại một hoặc cả hai đầu của bu lông ghép nối (22) và cố định các thanh chính (20) vào các bu lông ghép nối (22) tại các vị trí cách đều nhau bằng cách siết chặt; và đòn bẩy bao gồm phần núm, phần thân vuông góc với phần núm và có phần cổ được bố trí nằm giữa các thanh chính và phần chốt khóa lệch một góc so với phần núm.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ Y TẾ - THÚ Y

Hệ phân tán rắn chứa cilostazol vô định hình

Số bằng: 1-0021210

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Kawasaki Junichi (JP), Nakamura Atsuya (JP), Kamada Naoki (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến hệ phân tán rắn chứa cilostazol, và copolyme của axit

metacrylic hệ S và/hoặc copolyme của axit metacrylic hệ L, hệ phân tán rắn này khác biệt ở chỗ cilostazol được duy trì ở trạng thái vô định hình trong đường dạ dày-ruột trong khoảng thời gian nhất định sau khi sử dụng theo đường miệng.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Chế phẩm dạng bánh chứa hoạt chất aripiprazol, phương pháp bào chế chế phẩm này, thiết bị y tế chứa nó và phương pháp sản xuất thiết bị y tế này

Số bằng: 1-0021217

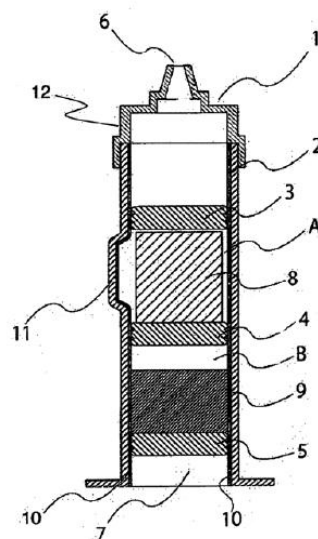
Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Hiraoka Shogo (JP), Taniguchi Kiyoshi (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề cập đến thiết bị y tế chứa chế phẩm dạng bánh chứa aripiprazol (aripiprazole) làm hoạt chất và có khả năng

ngăn ngừa sự kết tụ aripiprazol trong huyền phù thu được bằng cách tái tạo huyền phù cho chất đã được làm đông khô; và chế phẩm dạng bánh chứa aripiprazol làm hoạt chất.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019
[Trở về đầu trang](#)

Hỗn hợp sinh học thích hợp để điều trị bệnh hư xương khớp, tổn thương dây chằng và để điều trị rối loạn khớp, và được phẩm chứa hỗn hợp sinh học này

Số bằng: 1-0021248

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Callegaro Lanfranco (IT),
Zanellato Anna Maria (IT)

Quốc gia: Italy

Sáng chế đề cập đến hỗn hợp sinh học bao gồm: a) chất mang lỏng bao gồm dung dịch nhớt chứa ít nhất một polysacarit tự nhiên và/hoặc bán tổng hợp, và có độ nhớt động lực đo ở nhiệt độ 20°C và ở tốc độ cắt $D=350 \text{ giây}^{-1}$, nằm trong khoảng từ 0,1 đến 0,25 Pa.giây (100 cPoise đến 250 cPoise) và/hoặc độ nhớt động học nằm trong khoảng từ $0,99 \times 10^{-4}$

đến $2,48 \times 10^{-4} \text{ m}^2/\text{giây}$ (99 cSt đến 248 cSt) (được đo ở cùng điều kiện); b) dịch nuôi cấy tế bào gốc trung mô, và/hoặc c) dẫn xuất hemo giàu tiểu cầu. Loại hỗn hợp này ở dạng lỏng nhớt đặc biệt thích hợp để điều trị bệnh hư xương khớp, tổn thương dây chằng, đặc biệt là tổn thương gân và sụn) và có thể được dùng trong khớp, trong da hoặc được dùng trực tiếp in situ mà không làm thay đổi đặc tính của tế bào gốc trung mô và/hoặc tiểu cầu chứa trong đó.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019
[Trở về đầu trang](#)

Phương pháp cải thiện profin hòa tan của nguyên liệu có hoạt tính sinh học, hợp phần được tạo ra bằng phương pháp này và được phẩm chứa hợp phần này

Số bằng: 1-0021298

Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Dodd Aaron (AU), Meiser Felix (DE), Russell Adrian (AU), ...

Quốc gia: Úc

Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện profin hòa tan của nguyên liệu có hoạt tính sinh học, bao gồm bước nghiền khô nguyên liệu có hoạt tính sinh học rắn và chất nền nghiền có thể nghiền được trong máy nghiền chứa các vật thể nghiền, trong khoảng thời gian đủ để tạo

ra các hạt nguyên liệu có hoạt tính sinh học phân tán trong nguyên liệu nghiền đã nghiền ít nhất một phần. Sáng chế còn đề cập đến hợp phần chứa nguyên liệu hoạt tính được tạo ra bằng phương pháp này và dược phẩm chứa hợp phần này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất dược phẩm, phương pháp sản xuất

sản phẩm thú y và phương pháp sản xuất sản phẩm nông nghiệp chứa nguyên liệu hoạt tính được tạo ra bằng phương pháp này..

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Dược phẩm chứa hợp chất axit pyridylaminoaxetic

Số bằng: 1-0021328

Ngày cấp: 10.06.2019

Tác giả: Shams Naveed (US), Kroon Henk-Andre (US), Kawata Hisashi (JP), Kawabata Noriko (JP).

Quốc gia: Nhật

Mục đích của sáng chế là tìm ra hợp chất nào trong số nhiều hợp chất là axit pyridylaminoaxetic có tác dụng làm giảm áp suất trong mắt đặc biệt tuyệt vời và có thể được sử dụng làm thuốc dùng để điều trị hoặc phòng bệnh glôcôm hoặc bệnh tăng nhãn áp hoặc thuốc làm giảm áp suất trong mắt, và tìm ra liều lượng của

hợp chất này được nhỏ cho bệnh nhân (chủ yếu là người) để tạo ra tác dụng điều trị hoặc phòng bệnh có hiệu quả. Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị hoặc phòng bệnh glôcôm hoặc bệnh tăng nhãn áp, chứa isopropyl (6-{[4-(pyrazol-1-yl)benzyl] (pyridin-3-ylsulfonyl)aminometyl}pyridin-2-ylamino) axetat, hoặc muối của nó, với lượng nằm trong khoảng từ 0,0003 đến 0,01% (w/v).

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Tinh thể của dẫn xuất carbamoyl-xyclohexan, quy trình điều chế và dược phẩm chứa chúng

Số bằng: 1-0021353

Ngày cấp: 18.06.2019

Tác giả: Liao Xiangmin (CN), Zhu Haijian (US), Grill Andreas (US).

Quốc gia: Hungary

Sáng chế đề cập đến tinh thể của trans-1{4-[2-[4-(2,3-diclophenyl)

piperazin-1-yl]-etyl]-xyclohexyl}-3,3-dimetyl-ure hydroclorua. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế tinh thể này và dược phẩm chứa chúng.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Thiết bị và phương pháp phân tích nồng độ khí trong hơi thở

Số bằng: 1-0021420

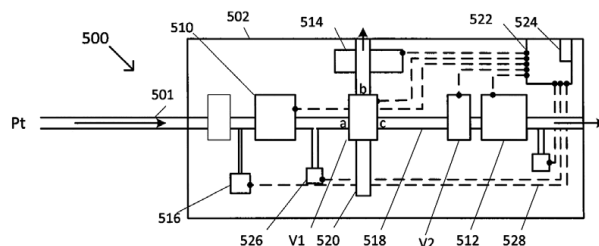
Ngày cấp: 24.06.2019

Tác giả: Wondka Anthony D. (US),
Bhatnagar Anish (IN).

Quốc gia: Mỹ

Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị phân tích nồng độ chất trong hơi thở của bệnh nhân. Thiết bị này có thể bao gồm khoang chứa mẫu, bộ phận phân tích tốc độ thở, bộ phận phân tích khí, và bộ xử lý. Khoang chứa mẫu bao gồm cửa nạp tiếp nhận hơi thở. Bộ phận phân tích tốc độ thở xác định tốc độ của một phần hơi thở. Bộ phận phân tích khí xác định nồng độ khí. Bộ xử lý bao gồm thuật toán xác định mức độ không đồng nhất của mẫu trên cơ sở tốc độ, và nồng độ khí đã hiệu chỉnh trên cơ sở mức độ không đồng nhất này. Theo một số phương án, sự hiệu

chỉnh khí được xác định không phụ thuộc vào sự phối hợp của bệnh nhân. Thiết bị có thể được điều chỉnh trên cơ sở khoảng kiểu thở dự định của bệnh nhân mong muốn sao cho khoang chứa mẫu được nạp mẫu khí ở cuối kỳ thở ra đồng nhất bất kể kiểu thở của từng bệnh nhân. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xác định nồng độ chất trong hơi thở của bệnh nhân.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ NÔNG NGHIỆP

Chế phẩm diệt nấm

Số bằng: 1-0021278

Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Tsuda Naoki (JP), Seitz
Michael E. (US).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề xuất chế phẩm diệt nấm chứa tolclofos-metyl, polyoxyetylen

polyarylphenol phosphat, copolyme khối polyoxyetylen polyoxypropylen, polyoxyetylen rượu béo ete và nước có tính ổn định chế phẩm tốt ở nhiệt độ cao.t.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ THỰC PHẨM

Thiết bị sản xuất bún bao gồm cơ cấu ép đùn bột nước

Số bằng: 2-0002065

Ngày cấp: 20.06.2019

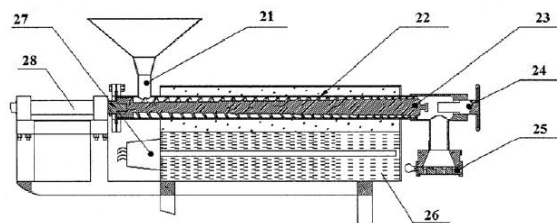
Tác giả: Trần Doãn Sơn (VN).

Quốc gia: Việt Nam

Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị sản xuất bún bao gồm cơ cấu cơ cấu ép đùn bột nước. Thiết bị sản xuất bún này bao

gồm: cụm ép đùn, làm chín bột nước và tạo sợi bún (20) có xy lanh (22) và trục vít (23); và cụm truyền động (10) gồm động cơ (11) và bộ truyền động đai (12) để tạo chuyển động quay cho trục vít (23); khác biệt ở chỗ: biên dạng của trục vít (23) có bước vít và chiều sâu giữa các bước vít giảm dần theo chiều ép đùn bột nước nguyên liệu từ đầu này đến đầu kia của xy

lạnh (22), và đường kính ngoài của xy lạnh (22) cũng giảm dần theo chiều ép đùn bột nước nguyên liệu từ đầu này đến đầu kia của xy lạnh (22), nhờ đó nhiệt độ trong lòng trục vít (23) được thay đổi tăng dần theo chiều ép đùn bột nước nguyên liệu, đảm bảo bột làm bún được làm chín từ từ và chín dần dần sau khi được ép đùn ra khỏi trục vít (23) mà không cần phải qua khâu luộc hoặc hấp nữa.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Đồ uống có ga, nước đường dùng để pha chế đồ uống có ga và phương pháp ngăn sự tạo bọt ở đồ uống có ga

Số bằng: 1-0021341

Ngày cấp: 10.06.2019

Tác giả: Urai Soichiro (JP), Izumi Akiko (JP), Nagao Koji (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề xuất đồ uống có ga chứa chất chiết cây cỏ ngọt trong đó sự tạo bọt được ngăn chặn và phương pháp sản xuất đồ uống này. Đồ uống có ga chứa RebA và RebD và/hoặc RebM, trong

đó hàm lượng RebA thấp hơn hoặc bằng 500ppm; hàm lượng RebD và/hoặc RebM thấp hơn hoặc bằng 486ppm; tỷ lệ khối lượng ((RebD và/hoặc RebM)/RebA) cao hơn hoặc bằng 0,45; và tổng hàm lượng RebA và RebD và/hoặc RebM nằm trong khoảng từ 0,5 đến 13,5 độ Brix tính theo sucroza.

Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ DỆT – GIẤY

Phương pháp tách bột giấy từ gỗ và thu hồi hóa chất nấu bột giấy

Số bằng: 1-0021288

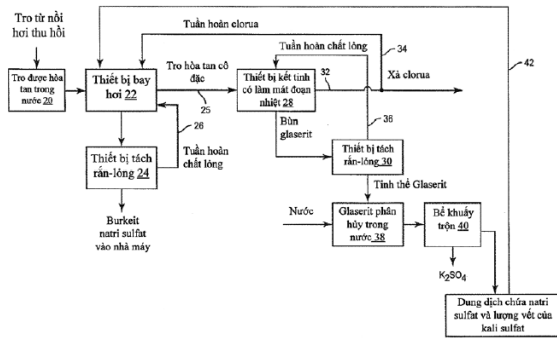
Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Begley Michael (US), Gallot Jean-Claude (FR).

Quốc gia: Mỹ

Sáng chế đề cập đến việc nấu bột giấy từ gỗ, và cụ thể hơn là đến việc thu hồi hóa chất nấu bột giấy từ gỗ. Trong nồi nấu, dăm gỗ và chất lỏng màu trắng được kết hợp và nấu dưới áp suất để nấu bột giấy từ gỗ. Quy trình này tạo ra chất lỏng màu đen được cô đặc và đốt cháy trong nồi hơi thu hồi. Nồi hơi thu hồi tạo ra tro chứa natri, lưu huỳnh, kali và clorua. Tro được hòa tan và được đưa vào quy trình thu hồi natri sulfat và burkeit. Nồng độ

của kali và clorua giảm xuống, ít nhất một phần, bằng cách cho tro vào làm mát đoạn nhiệt trong thiết bị kết tinh tạo ra glaserit và dòng xả giàu clorua. Bằng cách lọc glaserit, natri sulfat được thu hồi từ glaserit, để lại kali sulfat. Natri sulfat và burkeit đã thu hồi được tuần hoàn và được sử dụng làm hóa chất nấu bột giấy từ gỗ. Kali và clorua tuần hoàn có thể được xử lý thêm hoặc được bỏ đi một cách phù hợp.



Phương pháp xử lý sợi xenluloza, vải chứa sợi được xử lý và phương pháp nhuộm vải này

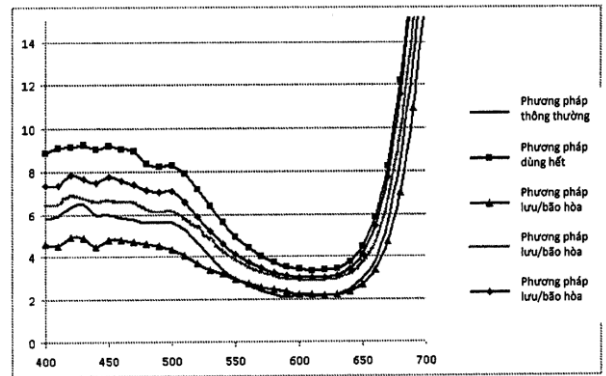
Số bằng: 1-0021231

Ngày cấp: 28.05.2019

Tác giả: Leonard Tony M. (US).

Quốc gia: Mỹ

Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị để nhuộm sợi, bao gồm bước xử lý sơ bộ sợi trước khi cho tiếp xúc với thuốc nhuộm. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp cải thiện khả năng nhuộm của sợi, cũng như là tăng hiệu quả của quy trình nhuộm và làm giảm đến mức tối thiểu sự lãng phí và thất thoát thuốc nhuộm.



Sợi biến tính và phương pháp sản xuất sợi biến tính này

Số bằng: 1-0021282

Ngày cấp: 04.06.2019

Tác giả: Hiroshi Miyamoto (JP), Motohisa Noma (JP), Atsushi HIROSUE (JP).

Quốc gia: Nhật

Sáng chế đề xuất sợi biến tính và phương pháp sản xuất sợi biến tính này. Sợi biến tính được tạo ra bằng cách làm biến tính chất liệu sợi chứa ít nhất một loại sợi trong số sợi xenluloza và sợi có nguồn gốc động vật. Trong sợi biến tính

này, màng vật liệu đàn hồi silicon được gắn vào ít nhất một phần bề mặt của chất liệu sợi này, vật liệu đàn hồi silicon chứa polyoxyetylen alkyl ete có 12 đến 15 nguyên tử cacbon làm thành phần chính và có khung siloxan, và bề mặt có sức căng bề mặt nằm trong khoảng từ 30 đến 70 mN/m.

Phương pháp chế tạo chi tiết làm nóng bề mặt vải dệt và hệ thống đan xen sợi ngang

Số bằng: 1-0021373

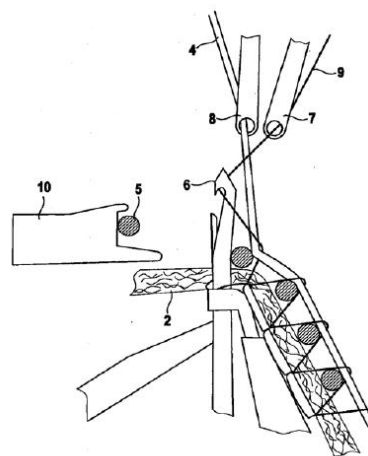
Ngày cấp: 18.06.2019

Tác giả: Schumacher Rolf (DE).

Quốc gia: Đức

Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo chi tiết làm nóng bề mặt vải dệt (1) trong đó chất liệu dệt kim được tạo và, ở một và cùng bước gia công, các vật dẫn nhiệt (4) được đan xen như các sợi dọc. Các vật dẫn tiếp xúc (5) tiếp xúc với các vật dẫn nhiệt (4) được gài ở các khoảng như các sợi ngang hoặc nhóm sợi ngang. Để chế tạo chi tiết làm nóng bề mặt vải dệt (1), máy dệt kim sợi dọc hoặc máy dệt kim Raschel được sử dụng, tốc độ sản xuất của máy được thay đổi như chức năng tạo hình mũi kim. Máy dệt kim sợi dọc hoặc máy dệt kim Raschel có hệ thống đan xen sợi ngang dự trữ với các xích dẫn tiến (11) để cấp các sợi ngang và bàn trượt sợi ngang (12) nhằm đan xen

các sợi ngang. Các xích dẫn tiến (11) lần lượt trượt sợi ngang (12) được dùng trong khoảng thời gian định trước như chức năng tạo hình mũi kim.



Theo công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

B. KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

★ Quần áo và đồ may khâu

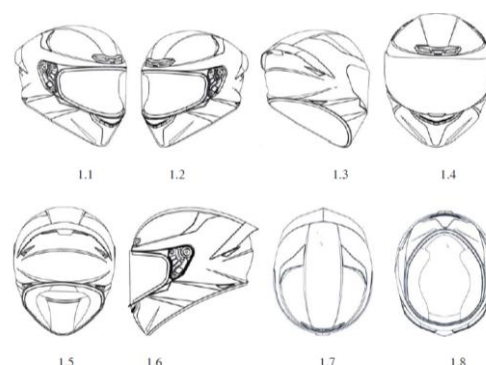
Mũ bảo hiểm

Số bằng: 3-0028800

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Henry Tedjakusuma (ID).

Chủ bằng: Henry Tedjakusuma (ID).



Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ Bao gói, hộp đựng, đồ chứa dùng để vận chuyển và bảo quản hàng hóa

Bao gói

Số bằng: **3-0028791**

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Hoàng Kim Ích (VN).

Chủ bằng: Hộ kinh doanh Hoàng Thăng (VN).



1.1



1.2

Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Bao gói

Số bằng: **3-0028797**

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Nguyễn Mạnh Cường (VN).

Chủ bằng: Công ty cổ phần thực phẩm á Châu (VN).



1.1



1.2

Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Lon bia

Số bằng: **3-0028785**

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Vũ Thị Thùy (VN).

Chủ bằng: Công ty cổ phần bia và nước giải khát Hạ Long (VN)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6



1.7

Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

Hũ

Số bằng: **3-0028792**

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Lê Kim Khánh (US).

Chủ bằng: Công ty TNHH Cánh Đồng Vàng (VN).



Theo Công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019

[Trở về đầu trang](#)

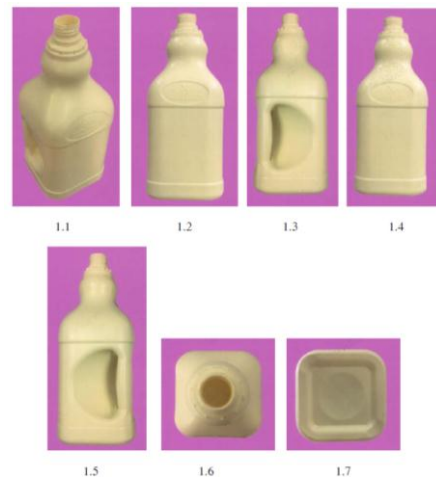
Bình

Số bằng: **3-0028793**

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Lê Kim Khánh (US).

Chủ bằng: Công ty TNHH Cánh Đồng Vàng (VN).



Theo Công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★**Thiết bị phân phối chất lỏng và chất khí, thiết bị vệ sinh, thiết bị thông gió và điều hòa không khí**

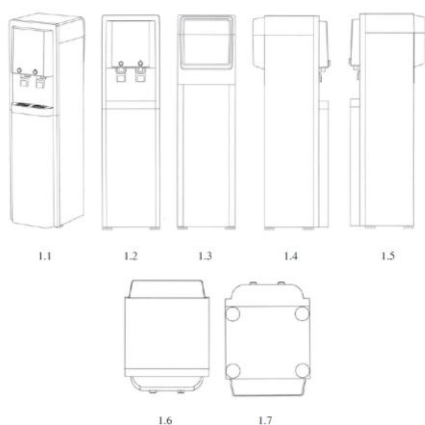
Máy lọc nước nóng lạnh

Số bằng: **3-0028786**

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Park Seo Jun (KR).

Chủ bằng: Cuckoo Homesys CO., LTD. (KR).



Theo Công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019

[Trở về đầu trang](#)

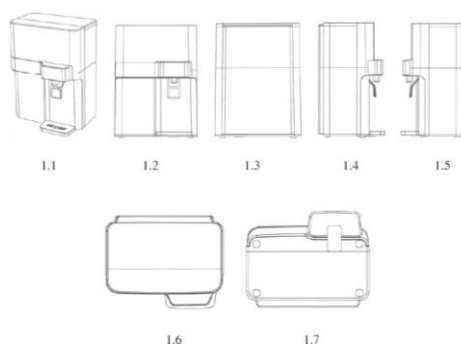
Máy lọc nước

Số bằng: **3-0028787**

Ngày cấp: 27.05.2019

Tác giả: Kim Young Ki (KR).

Chủ bằng: Cuckoo Homesys CO.,
LTD. (KR).



Theo Công báo sở hữu công nghiệp số
376/2019

[Trở về đầu trang](#)

C. NHÃN HIỆU ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ

★ Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học, nông nghiệp

Thông tin Nhãn hiệu

Hình ảnh

Số giấy chứng nhận: **4-0320978**

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH sản xuất - dịch vụ và thương mại Huỳnh Thành (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón NPK.



Số giấy chứng nhận: **4-0320998**

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Công ty cổ phần Vietstar (VN)

Người đại diện SHCN: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ.



Số giấy chứng nhận: **4-0321009**

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH đầu tư và phát triển
Rồng Châu á (VN)

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón.



Số giấy chứng nhận: **4-0321180**

Ngày cấp: 28.05.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH dịch vụ Nguyên liệu
Nông nghiệp Đồng Tháp (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH Tư vấn
Quốc tế

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón trong nông
nghiệp; chế phẩm phân bón; phân bón lá; hóa chất cải
tạo đất; chất kích thích tăng trưởng cây trồng; hoá chất
dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ,
thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

DOTHIORE 02X

Số giấy chứng nhận: **4-0321269**

Ngày cấp: 28.05.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH Grow More (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH Phạm và
Liên danh.

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón và chất tăng
trưởng cây trồng.

GROW MORE

Số giấy chứng nhận: **4-0321350**

Ngày cấp: 29.05.2019

Người nộp đơn: Công ty cổ phần phân bón Lộc Xuân
(VN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
và Công nghệ Thủ đô

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô
cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân
bón lá; các chất cải tạo đất và tăng chất bổ trợ cho đất.

LỘC XUÂN

Số giấy chứng nhận: **4-0321397**

Ngày cấp: 30.05.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH phân bón Nông
Nghệ Xanh (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón

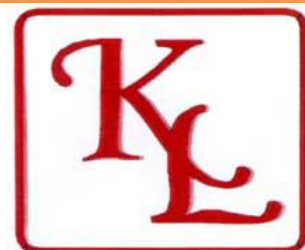
H8-Pro

Số giấy chứng nhận: **4-0321774**

Ngày cấp: 04.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH Khai thác Chế biến
Khoáng sản KL (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Cao lanh (kaolin).



Khai thác Chế biến Khoáng sản

Số giấy chứng nhận: **4-0321837**

Ngày cấp: 04.06.2019

NOPHACO

Người nộp đơn: Công ty TNHH sản xuất phân bón
Nông Phát (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón

Số giấy chứng nhận: **4-0322416**

Ngày cấp: 17.06.2019

Người nộp đơn: Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật nông
nghiệp thành phố Hồ Chí Minh (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Chế phẩm kích thích sinh
trưởng cho cây trồng.



Số giấy chứng nhận: **4-0322456**

Ngày cấp: 17.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH chăn nuôi Thanh
Dương (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
Alnguyen

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón.



Số giấy chứng nhận: **4-0322520**

Ngày cấp: 17.06.2019

Người nộp đơn: Nguyễn Ngọc Sáng (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Ban Ca

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón



Số giấy chứng nhận: **4-0322574**

Ngày cấp: 17.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH phân bón hữu cơ Nano
Bioplant Flora (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón



Số giấy chứng nhận: **4-0322699**

Ngày cấp: 20.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH thương mại Vĩnh
Thạnh (VN)

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón

NUTRIFISH

Số giấy chứng nhận: **4-0322751**

Ngày cấp: 21.06.2019

Người nộp đơn: Công ty cổ phần phân bón Fertifarm
(VN)

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón.

FERTIONE

Số giấy chứng nhận: **4-0320927**

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Uni-President Enterprises Corp. (TW)

Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh.

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Vi khuẩn quang hợp (không dùng trong y tế và thú y); chế phẩm vi khuẩn (không dùng trong y tế và thú y); chế phẩm vi khuẩn điều chỉnh (không dùng trong y tế và thú y); chất xử lý nước; hóa chất dùng để sạch nước; chất làm mềm nước; hóa chất sử dụng trong công nghiệp và nhiếp ảnh; hóa chất sử dụng trong khoa học (không dùng trong y tế hoặc thú y); hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; phân bón; hợp chất dập lửa; chế phẩm ram/tôi kim loại; hóa chất để hàn; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; chất bổ sung khoáng chất cho sự phát triển của tảo sử dụng trong nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng của cây.



Số giấy chứng nhận: **4-0320954**

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Kurita Water Industries LTD (JP).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Investpro và cộng sự.

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất xử lý nước; hóa chất xử lý nước thải; hóa chất để xử lý nước đun sôi; hóa chất để xử lý nước làm lạnh; hóa chất dùng trong quy trình sản xuất giấy; than hoạt tính.



Số giấy chứng nhận: **4-0322081**

Ngày cấp: 10.06.2019

Người nộp đơn: Green Innovative Biotechnology CO., LTD. (TH)

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ Kenfox

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Chất bổ sung cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; phân bón dùng trong nông nghiệp; carbolineum/antraxen clo hóa (là chất hóa học, thành phần sử dụng trong công nghiệp sản xuất thuốc trừ sâu) để bảo vệ cây trồng.



Số giấy chứng nhận: **4-0322106**

Ngày cấp: 11.06.2019

Người nộp đơn: PeroxyChem LLC (US)..

Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh.

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Nước oxy già; persulfat, cụ thể là natri persulfat, ammoniac persulfat, và kali dispersulfat, axit peracetic, silicate, cụ thể là natri

PEROXYCHEM

silicate dạng lỏng và dạng rắn; canxi peroxide; chất xúc tác cho phản ứng hóa học; chế phẩm hóa học dùng để làm sạch sử dụng trong thực phẩm và công nghiệp chế biến thực phẩm; chế phẩm tẩy trắng; chất ăn mòn bản khắc.

Số giấy chứng nhận: **4-0321428**

Ngày cấp: 31.05.2019

Người nộp đơn: Real Tack Undustrial Co., LTD. (TW).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Trường Xuân
Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Chế phẩm dính cho băng phẫu thuật; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính dùng cho đồ đi chân; keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp; sợi viscô



Số giấy chứng nhận: **4-0321527**

Ngày cấp: 03.06.2019

Người nộp đơn: Intradix Iberica S.L (ES)..

Phân loại quốc tế: Nhóm 01: Phân bón.



Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ Sơn, chất nhuộm màu, chế phẩm chống ăn mòn

Thông tin Nhãn hiệu

Hình ảnh

Số giấy chứng nhận: **4-0321487**

Ngày cấp: 03.06.2019

Người nộp đơn: Công ty cổ phần sơn Alo Việt Nam (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn và phụ gia cho sơn.

KENMAX

Số giấy chứng nhận: **4-0321665**

Ngày cấp: 03.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH đầu tư sản xuất Thái Bình Dương (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn



Số giấy chứng nhận: **4-0321666**

Ngày cấp: 03.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH sản xuất thương mại Việt Mỹ Coat (VN).

Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn dầu, sơn nước và sơn kỹ thuật, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

MAXICOATMAX

Số giấy chứng nhận: **4-0321672**
Ngày cấp: 03.06.2019
Người nộp đơn: Nguyễn Văn Tuyên (VN)
Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn

JOSTUNI

Số giấy chứng nhận: **4-0322190**
Ngày cấp: 12.06.2019
Người nộp đơn: Công ty 4 Oranges Co., Ltd. (VN).
Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển
Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); chất kết dính dùng cho sơn; sơn diệt khuẩn; vecni; sơn phủ; sơn chịu lửa.



Số giấy chứng nhận: **4-0322729**
Ngày cấp: 20.06.2019
Người nộp đơn: Công ty cổ phần thương mại sản xuất xuất nhập khẩu và xây dựng An Phát (VN).
Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn nước nội ngoại thất công trình; sơn lót.



Số giấy chứng nhận: **4-0322835**
Ngày cấp: 24.06.2019
Người nộp đơn: Hộ kinh doanh Vôi Càng Long (Chính Hiệu) (VN)
Người đại diện SHCN: Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng
Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Vôi quét tường; nước vôi trắng quét tường.



Số giấy chứng nhận: **4-0322849**
Ngày cấp: 24.06.2019
Người nộp đơn: Công ty cổ phần Ocean Việt Mỹ (VN).
Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Chất kết dính dùng cho sơn; sơn chống gỉ; sơn amiăng; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn lót.



Số giấy chứng nhận: **4-0322871**
Ngày cấp: 24.06.2019
Người nộp đơn: Công ty cổ phần thương mại sản xuất xuất nhập khẩu và xây dựng An Phát (VN).
Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn nước nội ngoại thất công trình; sơn lót.



Số giấy chứng nhận: **4-0322927**

Ngày cấp: 24.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH Thiên Long (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Winco.

Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Sơn; vecni



Số giấy chứng nhận: **4-0321245**

Ngày cấp: 28.05.2019

Người nộp đơn: Akzo Nobel Coatings International B.V. (NL)

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt

Phân loại quốc tế: Nhóm 02: Thuốc màu; sơn phủ; vec ni; sơn; chất pha loãng cho sơn; chất tạo màu [tất cả là phụ gia cho thuốc màu, vec ni hoặc sơn]; chất bảo quản chống rỉ sét và chống hư hỏng gỗ; chế phẩm sơn lót (trong sơn tự nhiên); chất nhuộm màu gỗ.



Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ Mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc

Thông tin Nhãn hiệu

Hình ảnh

Số giấy chứng nhận: **4-0321062**

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Mỹ phẩm Thuận Phát (VN)

Phân loại quốc tế: Nhóm 03: Mỹ phẩm

THUẬN PHÁT KHOAI TÂY

Số giấy chứng nhận: **4-0321000**

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Cellab Co., Ltd. (KR).

Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội

Phân loại quốc tế: Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn nền trang điểm; son môi; phấn bôi mí mắt; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; nước thơm dùng cho da; phấn sáp trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem đánh răng; mỹ phẩm dành cho động vật nuôi trong nhà.

SECRET AGE

Số giấy chứng nhận: **4-0321004**

Ngày cấp: 27.05.2019








Người nộp đơn: Albion Co., Ltd. (JP).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Quốc tế D & N

Phân loại quốc tế: Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm đậm đặc (serum) để làm đẹp; tinh dầu làm đẹp để chăm sóc da; sản phẩm đậm đặc (serum) để chăm sóc da, không chứa thuốc; sản phẩm đậm đặc (serum) làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; bộ mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể.

WHITENING IMMACULATE ESSENCE IDD

★ Dầu và mỡ công nghiệp, nhiên liệu

Thông tin Nhãn hiệu	Hình ảnh
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0322232 Ngày cấp: 12.06.2019 Người nộp đơn: Công ty TNHH TM Tech (VN). .Phân loại quốc tế: Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ; nhiên liệu dùng cho động cơ.</p>	 
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0322496 Ngày cấp: 17.06.2019 Người nộp đơn: Công ty TNHH đầu tư và thương mại Ivescom (VN). Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân Phân loại quốc tế: Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn</p>	
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0322616 Ngày cấp: 18.06.2019 Người nộp đơn: Công ty TNHH một thành viên Ngọc Đông III (VN). Người đại diện SHCN Công ty TNHH Tư vấn A & S Phân loại quốc tế: Nhóm 04: Trấu viên (nhiên liệu dùng làm chất đốt).</p>	 
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0321415 Ngày cấp: 30.05.2019 Người nộp đơn: Kanto Kasei LTD. (JP). Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh. Phân loại quốc tế: Nhóm 04: Chất bôi trơn; mỡ công nghiệp; hợp phần kết dính bụi; dầu công nghiệp; dầu và mỡ không chứa khoáng chất dùng cho mục đích công nghiệp (không dùng cho nhiên liệu).</p>	
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0322898 Ngày cấp: 24.06.2019 Người nộp đơn: Exxon Mobil Corporation (US). Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP Phân loại quốc tế: Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ; dầu nhờn; dầu động cơ.</p>	
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0322434 Ngày cấp: 17.06.2019 Người nộp đơn: GS Caltex Corporation (KR). Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Trường Xuân Phân loại quốc tế: Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; dầu để</p>	

bôi trơn cho động cơ xe cộ; dầu để bôi trơn cho mục đích công nghiệp; chất bôi trơn; nhiên liệu dùng cho động cơ; nhiên liệu dạng khí; dầu công nghiệp

Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ **Dược phẩm và các chế phẩm khác dùng trong y tế, thú y, bảo vệ thực vật**

Thông tin Nhãn hiệu	Hình ảnh
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0322888 Ngày cấp: 24.06.2019 Người nộp đơn: Nguyễn Mạnh Tùng (VN). Phân loại quốc tế: Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.</p>	
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0322916 Ngày cấp: 24.06.2019 Người nộp đơn: Cipla Limited (IN). Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ Phân loại quốc tế: Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.</p>	
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0320904 Ngày cấp: 27.05.2019 Người nộp đơn: Công ty TNHH Mediphar usa (VN). Phân loại quốc tế: Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế.</p>	
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0320920 Ngày cấp: 27.05.2019 Người nộp đơn: Ferring B.V. (NL). Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH T&G. Phân loại quốc tế: Nhóm 05: Dược phẩm dùng trong phụ khoa và sản khoa; dược phẩm dùng để điều trị cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai và trong thời gian sinh đẻ.</p>	
<p>Số giấy chứng nhận: 4-0320958 Ngày cấp: 27.05.2019 Người nộp đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư dược phẩm Minh Đức (VN). Phân loại quốc tế: Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế,</p>	

nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

Số giấy chứng nhận: 4-0320992

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ sản xuất Nam Trân (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô.

Phân loại quốc tế: Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

EislyCare
LOVE YOURSELF LOVE YOUR BABY

Số giấy chứng nhận 4-0320999

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Công ty cổ phần dược thảo Phúc Vinh (VN)

Người đại diện SHCN:) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Alnguyen

Phân loại quốc tế: Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

ROVONYL

Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

★ Thiết bị, phương tiện giao thông

Thông tin Nhãn hiệu

Hình ảnh

Số giấy chứng nhận: 4-0322750

Ngày cấp: 21.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu Long Ngân (VN)

kaisha (also trading as nissan motor CO., LTD.) (JP).

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe máy; còi cho xe cộ; tín hiệu điều hướng cho xe cộ; má phanh cho xe cộ.



Số giấy chứng nhận: 4-0322858

Ngày cấp: 24.06.2019

Người nộp đơn: Công ty TNHH Đăng Khoa Hà Giang (VN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi.

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Bộ phận xe máy; phụ tùng xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.



Số giấy chứng nhận: 4-0320918

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: David and Lily Penn, Inc. (US).

Người đại diện SHCN: Văn phòng Luật sư Ân Nam

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Lốp xe.

TRUCKPRO

Số giấy chứng nhận: 4-0321088

Ngày cấp: 27.05.2019

Người nộp đơn: Ruan Xuefeng (CN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Xe đạp, phụ tùng xe đạp.

AKUATA

Số giấy chứng nhận: 4-0322122

Ngày cấp: 11.06.2019

Người nộp đơn: Y.S.S (Thailand) Co., Ltd (TH).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyên giao công nghệ và đầu tư

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Giảm xóc cho xe máy; bộ phuộc trước của xe máy; giảm xóc cho xe ô tô; giảm xóc treo cho xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ.

ÜTS

Số giấy chứng nhận: 4-0322189

Ngày cấp: 12.06.2019

Người nộp đơn: Shenzhen FeiShite Technology Co.Ltd (CN)

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Trà và cộng sự.

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Khung xe đạp; bơm cho xe đạp; lốp xe đạp; ghế ngồi của xe cộ; xe cộ chạy bằng điện; xe đạp.

TWIDER

Số giấy chứng nhận: 4-0322403

Ngày cấp: 17.06.2019

Người nộp đơn: Gogoro INC. (KY)

Người đại diện SHCN: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh..

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Bàn đạp chân ga; van tiết lưu cho xe cộ chạy điện; băng tải trên không; ô tô; xe đạp hai bánh; xe ô tô; xe đạp; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; xe cộ chạy bằng điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe ô tô con; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho xe đạp; động cơ nổ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; động cơ máy kéo; máy kéo; xe đạp ba bánh; phương tiện giao thông đường thủy; xe cút kít; xe lăn dùng cho người tàn tật.

SAFERIDE

Số giấy chứng nhận: 4-0322443

Ngày cấp: 17.06.2019

Người nộp đơn: Yangjiang Flywheel Metal Products LTD (CN).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng.

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Bánh xe ben dùng ở mỏ; goòng đẩy tay bốn bánh; xe đẩy mua hàng; xe đẩy trẻ em; xe đẩy hành lý; bánh xe nhỏ dùng cho xe đẩy.



FLYWHEEL

Số giấy chứng nhận: 4-0322715

Ngày cấp: 20.06.2019

Người nộp đơn: Suzuki Motor Corporation (JP).

Người đại diện SHCN: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Ha Vip.

Phân loại quốc tế: Nhóm 12: Xe Ô tô, xe mô-tô, tất cả các xe địa hình, và các bộ phận và phụ tùng của chúng.

SDMS

Theo Công báo sở hữu công nghiệp số 376/2019

[Trở về đầu trang](#)

D. HOẠT ĐỘNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Hội thảo định kỳ về sở hữu trí tuệ trong khuôn khổ hợp tác giữa Việt Nam và Nhật Bản – những lợi ích và tác động tích cực tới hệ thống sở hữu trí tuệ của Việt Nam

Nhật Bản là một quốc gia có nền kinh tế phát triển mạnh, là một trong các quốc gia hàng đầu thế giới trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo và ứng dụng, thương mại hóa thành công kết quả sáng tạo vào đời sống...

Nhật Bản là một quốc gia có nền kinh tế phát triển mạnh, là một trong các quốc gia hàng đầu thế giới trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo và ứng dụng, thương mại hóa thành công kết quả sáng tạo vào đời sống. Mỗi năm Nhật Bản tiếp nhận hàng trăm nghìn đơn đăng ký sáng chế của người nộp đơn trong nước, đây là kết quả của việc xây dựng, thực hiện một cách bài bản chiến lược sở hữu trí tuệ nói chung và tăng cường năng lực đổi mới sáng tạo của các chủ thể nói riêng. Chính phủ Nhật Bản luôn đặc biệt quan tâm đến vấn đề bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

Hệ thống sở hữu trí tuệ của Việt Nam được thiết lập muộn hơn gần trăm năm so với Nhật Bản, những thành công và thất bại trong hoạt động sở hữu trí tuệ của Nhật Bản đã và sẽ luôn là những kinh nghiệm quý báu đối với Việt Nam. Nhật Bản là một trong các đối tác quan trọng, lâu đời và luôn đồng hành với Việt Nam trong sự nghiệp phát triển hệ thống sở hữu trí tuệ. Đặc biệt từ đầu những năm 2000 đến nay, Cơ quan sáng chế Nhật Bản đã hỗ trợ Cục Sở hữu trí tuệ thực hiện một số dự án lớn nhằm tăng cường

năng lực cho toàn hệ thống sở hữu trí tuệ (1). Trong khuôn khổ hợp tác song phương, hằng năm hai cơ quan đã xây dựng kế hoạch và triển khai nhiều hoạt động cụ thể và đa dạng, tác động tới hầu hết các nhóm chủ thể của hệ thống sở hữu trí tuệ. Bên cạnh các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ cho thẩm định viên và chuyên gia Việt Nam, một hoạt động được đánh giá là rất hiệu quả và có tác động tới nhiều đối tượng trong xã hội là chuỗi các hội thảo về sở hữu trí tuệ, được triển khai hai năm một lần bắt đầu từ năm 2005.

Chủ đề của mỗi hội thảo được Cục Sở hữu trí tuệ đề xuất dựa trên nguyên tắc ưu tiên các vấn đề mà Việt Nam quan tâm, muốn học hỏi kinh nghiệm đồng thời là lĩnh vực mạnh của Nhật Bản. Việc lựa chọn chủ đề luôn là vấn đề được hai cơ quan trao đổi và cân nhắc một cách kỹ lưỡng. Dựa trên các nội dung mà Việt Nam đề xuất phía Nhật Bản cử các chuyên gia có chuyên môn sâu để có thể chia sẻ tốt nhất những kinh nghiệm hữu ích cho Việt Nam. Từ năm 2005 đến nay, hai bên đã phối hợp tổ chức thành công 8 lần hội thảo, mỗi lần hội thảo được tổ chức hai ngày tại hai thành phố lớn của Việt Nam là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh với gần 1.500 lượt người tham dự. Đại biểu tham dự các hội thảo cũng được lựa chọn một cách kỹ lưỡng từ những cơ quan, tổ chức có liên quan. Hội thảo cũng tạo cơ hội để duy trì

mối liên hệ giữa các học viên, cán bộ từng tham gia các khóa đào tạo tại Nhật Bản (2). Hội thảo chính là diễn đàn mở để họ chia sẻ kinh nghiệm từ hoạt động thực tiễn và những kiến thức đã được tiếp cận trong những khóa học tại Nhật Bản.

Hội thảo đầu tiên tổ chức năm 2005 với chủ đề “Thực thi quyền Sở hữu trí tuệ”. Tại hội thảo này các chuyên gia Nhật Bản đã trình bày hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ từ góc độ doanh nghiệp cũng như các cơ quan thực thi, đặc biệt là vai trò của cơ quan cảnh sát trong hoạt động truy quét tội xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ - vấn đề mà Việt Nam còn rất thiếu cả về lý luận và thực tiễn.

Hội thảo tổ chức năm 2007 với chủ đề “Chiến lược Nhãn hiệu nổi tiếng và Thương hiệu”. Vấn đề nhãn hiệu nổi tiếng là vấn đề hầu hết các nước đều quan tâm và có sự khác nhau trong quy định pháp luật cũng như thực tiễn áp dụng. Việt Nam mặc dù có nhiều sản phẩm tốt, uy tín, đặc biệt là các đặc sản địa phương, tuy nhiên chưa thực sự có nhiều nhãn hiệu nổi tiếng, có uy tín trên thế giới, nguyên nhân chính là do doanh nghiệp Việt Nam còn chưa biết cách tạo dựng và bảo vệ một cách hiệu quả nhãn hiệu nổi tiếng. Các chuyên gia Nhật Bản đã giới thiệu cho doanh nghiệp, cơ quan quản lý Việt Nam về kinh nghiệm xây dựng chiến lược tạo dựng và sử dụng nhãn hiệu nổi tiếng, thương hiệu một cách hiệu quả nhằm phục vụ phát triển kinh tế quốc gia.

Năm 2009, chủ đề hội thảo được lựa chọn là “Quyền sở hữu trí tuệ: Hợp tác giữa doanh nghiệp và trường đại học/viện nghiên cứu trong việc bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ”. Sở hữu trí tuệ với vai trò là một công cụ quan trọng thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, triển khai và thương mại hóa của các tổ chức nghiên cứu, cần được triển khai như thế nào và các mô hình hợp tác giữa trường đại học/viện nghiên cứu và các doanh nghiệp là những nội dung mà các đại biểu rất quan tâm. Thực tiễn của Nhật Bản

cũng như kinh nghiệm các nước được chuyên gia trình bày tại hội thảo đã được Việt Nam tiếp thu và lựa chọn triển khai trong những năm gần đây, cụ thể là mạng lưới IP-Hub và TISC đã được WIPO hỗ trợ hình thành ở Việt Nam và dần mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng hoạt động.

Với mục đích trao đổi kinh nghiệm làm thế nào để sử dụng sở hữu trí tuệ như một công cụ đắc lực phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đưa ra những khó khăn trong hoạt động xác lập quyền để tìm ra hướng khắc phục. Chủ đề hội thảo được lựa chọn năm 2011 là “Quan hệ giữa Cơ quan sở hữu trí tuệ, đại diện sở hữu trí tuệ và người nộp đơn trong việc nâng cao hiệu quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ”. Từ thực tiễn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp của người nộp đơn, nghiệp vụ tư vấn, đại diện của các tổ chức, cá nhân hành nghề đại diện sở hữu công nghiệp các đại biểu đã nêu ra những bất cập trong quá trình xác lập quyền, đồng thời chuyên gia Nhật Bản trình bày kinh nghiệm thực tiễn của Nhật Bản. Các ý kiến tại hội thảo là nguồn thông tin quý giá để Cục Sở hữu trí tuệ nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện quy trình xác lập quyền để tạo điều kiện hơn nữa cho người nộp đơn và nâng cao chất lượng xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

Hoạt động xác lập quyền sở hữu trí tuệ là một khâu quan trọng trong vận hành hệ thống sở hữu trí tuệ, là bước quan trọng để xác định căn cứ pháp lý cho các chủ thể quyền. Tuy nhiên sau khi xác lập quyền mà các chủ thể có liên quan không biết cách quản lý và khai thác, thương mại hóa kịp thời, hiệu quả các quyền sở hữu trí tuệ thì khâu xác lập quyền sẽ không có ý nghĩa. Thực tiễn đã cho thấy hoạt động quản lý và thương mại hóa tài sản trí tuệ ở Việt Nam, đặc biệt là trong tổ chức nghiên cứu còn chưa được chú trọng, trong khi vấn đề khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ là một trong những thế mạnh của Nhật Bản. Với mong muốn tìm hiểu về các chính sách hỗ

trợ hoạt động sở hữu trí tuệ cũng như kinh nghiệm quản lý và thương mại hóa tài sản trí tuệ trong các tổ chức nghiên cứu ở Nhật Bản, chủ đề hội thảo năm 2013 được lựa chọn là “Quản lý và thương mại hóa tài sản trí tuệ trong trường đại học, viện nghiên cứu”. Đại biểu tham dự là các nhà quản lý và chủ thể sáng tạo đánh giá cao kinh nghiệm của Nhật Bản trong lĩnh vực thương mại hóa tài sản trí tuệ cũng như các nỗ lực của Chính phủ Nhật Bản nhằm khuyến khích ứng dụng kết quả nghiên cứu sáng tạo vào sản xuất.

Trong bối cảnh hội nhập thế giới ngày càng sâu rộng đồng thời với trình độ khoa học kỹ thuật phát triển nhanh chóng, hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ của Việt Nam cũng như của các nước đều phải đối mặt với nhiều thách thức mới. Chủ đề về “Tăng cường thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam” một lần nữa được chọn cho Hội thảo năm 2015. Nội dung được trình bày tại hội thảo này tập trung vào những thách thức đặt ra cho hoạt động thực thi trong bối cảnh hội nhập quốc tế và hướng khắc phục. Các vụ việc điển hình về xử lý xâm phạm quyền đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu tại Nhật Bản là kinh nghiệm hay cho lực lượng thực thi của Việt Nam. Các chuyên gia Nhật Bản và Việt Nam thảo luận rất sôi nổi để đưa ra các giải pháp nhằm cải thiện môi trường thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam.

Môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam được cải thiện đáng kể đã thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt là doanh nghiệp Nhật Bản đầu tư vào sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam. Nhật Bản cũng là một trong số các nước hàng năm có số lượng đơn đăng ký sáng chế và kiểu dáng công nghiệp nhiều nhất vào Việt Nam, điều này cho thấy các sáng chế và kiểu dáng công nghiệp có nhiều tiềm năng được khai thác và thương mại hóa ở Việt Nam. Để tạo cơ hội cho các thẩm định viên sáng chế, các nhà tư vấn, đại diện sở hữu

công nghiệp, cũng như các doanh nghiệp hiểu rõ hơn về công nghệ mới của Nhật Bản nhằm nâng cao chất lượng xử lý đơn và cơ hội hợp tác sản xuất kinh doanh, hội thảo năm 2017 được tổ chức với chủ đề “Xu hướng phát triển và thương mại hóa công nghệ của Nhật Bản được cấp bằng sáng chế đầu thế kỷ 21”. Mặc dù các cơ quan, tổ chức hữu quan rất nỗ lực trong hoạt động tuyên truyền nhưng nhiều doanh nghiệp Việt Nam còn chưa định hình rõ các tài sản trí tuệ của mình, chưa biết ứng dụng các kiến thức về sở hữu trí tuệ vào hoạt động nghiên cứu triển khai, sản xuất kinh doanh. Đặc biệt là các viện nghiên cứu, các trường đại học, nơi mà rất nhiều những người có năng lực sáng tạo nhưng chưa biết tận dụng thế mạnh của sở hữu trí tuệ, nhất là hệ thống thông tin sáng chế cho hoạt động nghiên cứu. Tại hội thảo này, Nhật Bản đã mời những doanh nghiệp lớn và thành công trong việc áp dụng kiến thức sở hữu trí tuệ vào kinh doanh như Honda, Canon... đến chia sẻ với các doanh nghiệp Việt Nam.

Tiếp nối thành công của các hội thảo trước, theo kế hoạch đã được hai bên thống nhất, năm 2019 hội thảo sẽ được tổ chức vào tháng 10 cũng tại hai địa điểm: Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra nhanh chóng và lan rộng, tác động tới toàn thế giới, hoạt động sở hữu trí tuệ của tất cả các nước không thể nằm ngoài xu thế cần được phát triển liên tục để đảm bảo kịp thời bảo hộ các công nghệ mới ra đời. Chính vì vậy Ban tổ chức đã thống nhất chủ đề của hội thảo năm nay là “Bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Với kỳ vọng các chuyên gia trình bày tại hội thảo sẽ đánh giá một cách toàn diện tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới phát triển kinh tế xã hội nói chung và hệ thống sở hữu trí tuệ nói riêng, từ đó rút ra được những bài học hữu ích từ kinh nghiệm của các nước trong xử lý những vấn đề mới

phát sinh từ sản phẩm của trí tuệ nhân tạo, ví dụ như: các đối tượng mới của quyền sở hữu trí tuệ, vấn đề chủ thể quyền, vấn đề thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường internet...

Bên cạnh các hoạt động hợp tác khác với các đối tác Nhật Bản, Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam luôn đánh giá cao và coi trọng việc tổ chức định kỳ các hội thảo này bởi sự lan tỏa rộng rãi được tới tất cả các chủ thể có liên quan trong hệ thống sở hữu trí tuệ của Việt Nam và là diễn đàn mở để có thể liên tục cập nhật cả lý luận và thực tiễn về bảo hộ sở hữu trí tuệ. Kinh nghiệm của Nhật Bản luôn là hữu ích và phù hợp với Việt Nam và hy vọng hoạt động này sẽ tiếp tục được triển khai hiệu quả trong các năm tiếp theo.

(1) Cụ thể là, Dự án Xây dựng hệ thống quản trị đơn sở hữu công nghiệp (IPAS: giai đoạn 2000 – 2004); Dự án Sử dụng thông tin sở hữu công nghiệp tại Việt Nam (UTIPINFO: giai đoạn 2005 – 2009); Dự án Tăng cường thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam (giai đoạn 2012 – 2017);

(2) Trong vòng hơn 20 năm qua, Nhật Bản đã đào tạo về sở hữu trí tuệ cho hàng nghìn học viên đến từ khu vực Châu Á Thái Bình Dương, trong đó đã tiếp nhận và đào tạo được gần 700 cán bộ từ Việt Nam sang Nhật Bản, đa số những cán bộ này sau khi trở về nước là những nhân sự nòng cốt, đóng vai trò quan trọng trong hệ thống sở hữu trí tuệ).



Theo noip.gov.vn, ngày 19/09/2019
[Trở về đầu trang](#)

Phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030

ngày 22/8/2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký Quyết định số 1068/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 (Chiến lược). Nội dung cơ bản của Chiến lược bao gồm:

1. Mục tiêu

Chiến lược đặt ra các mục tiêu cụ thể

cần đạt được như sau:

- Đến năm 2030, Việt Nam thuộc nhóm các nước dẫn đầu ASEAN về trình độ sáng tạo, bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ (SHTT);
- Việc xác lập quyền sở hữu công

nghiệp và quyền đối với giống cây trồng bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, công bằng, đáp ứng kịp thời yêu cầu của doanh nghiệp và xã hội. Hiệu quả thực thi pháp luật SHTT được nâng cao, tình trạng xâm phạm quyền SHTT giảm đáng kể;

- Tài sản trí tuệ (TSTT) mới của cá nhân, tổ chức Việt Nam gia tăng cả về số lượng và chất lượng, cải thiện vượt bậc các chỉ số về SHTT của Việt Nam trong chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII);

- Hiệu quả sử dụng quyền SHTT được nâng cao và gia tăng đáng kể số lượng sản phẩm có hàm lượng SHTT cao;

- Phát triển được một số ngành công nghiệp có mức độ sử dụng TSTT cao, đặc biệt là các ngành công nghiệp ưu tiên và có lợi thế cạnh tranh, gia tăng đáng kể đóng góp của các ngành này vào tăng trưởng GDP;

- Chỉ dẫn địa lý, nguồn gen, tri thức truyền thống, bí quyết kỹ thuật, văn hóa dân gian được bảo hộ và khai thác hiệu quả trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Phát triển được các ngành công nghiệp văn hóa dựa trên quyền tác giả và quyền liên quan nhằm tạo ra ngày càng nhiều sản phẩm sáng tạo đa dạng, chất lượng cao; phấn đấu đến năm 2030 doanh thu của các ngành công nghiệp văn hóa dựa

trên quyền tác giả, quyền liên quan đóng góp khoảng 7% GDP và tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

Để đạt được các mục tiêu nêu trên trong Chiến lược, Việt Nam cần triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật về SHTT;
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về SHTT;

- Tập trung đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền SHTT;

- Thúc đẩy các hoạt động tạo ra TSTT;

- Khuyến khích, nâng cao hiệu quả khai thác TSTT;

- Phát triển các hoạt động hỗ trợ về SHTT;

- Tăng cường nguồn nhân lực cho hoạt động SHTT;

- Hình thành văn hóa SHTT trong xã hội;

- Tích cực, chủ động hợp tác và hội nhập quốc tế về SHTT.

Theo vipri.gov.vn, ngày 05/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Quyết Bắc Tân Uyên được trao văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể

Chiều 12-9, UBND huyện Bắc Tân Uyên đã tổ chức lễ công bố đón nhận văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể quyết Bắc Tân Uyên và tổng kết trao giải thưởng Hội thi Trái cây có múi “5 sao”.

Quyết Bắc Tân Uyên được trao văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể được xem là dấu mốc khẳng định giá trị, uy tín của người trồng quyết Bắc Tân Uyên. Đồng thời, nhờ vậy mà các ngành chức năng có điều kiện quản lý tốt về quy trình sản xuất, thu hoạch, tiêu thụ cũng như kiểm soát chất lượng sản phẩm. Đây là tiền đề để sản phẩm quyết Bắc Tân Uyên vươn xa ra thị trường. Qua đó,

góp phần giúp người dân, tổ chức, doanh nghiệp hiểu rõ các quyền lợi cơ bản khi nhãn hiệu được bảo hộ. Nâng cao hơn nữa hiệu quả sản xuất kinh doanh đối với cây quyết; tăng cường mối quan hệ liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư trên mọi lĩnh vực.

Cũng trong khuôn khổ buổi lễ, UBND huyện Bắc Tân Uyên đã tổng kết trao giải thưởng Hội thi Trái cây có múi “5 sao”. Hội thi đã trải qua 2 vòng thi với sự tham gia của 40 sản phẩm cam, quyết, bưởi đến từ 23 trang trại, nhà vườn trên địa bàn.



Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên đón nhận văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể quýt Bắc Tân Uyên

Chung cuộc, giải nhất hội thi thuộc về trái cây có múi: Bưởi da xanh của trang trại tổng hợp Đoàn Minh Chiến; cam sành của

ông Trần Minh Đô; cam xoàn của ông Lương Văn Âu, bưởi đường lá cam của ông Nguyễn Hữu Nghĩa; quýt của ông Trần Minh Đô.

Ngoài đạt và vượt trên 20 tiêu chí của hội thi về vườn cây, hình dáng bên ngoài, chất lượng, trái cây có múi đạt giải còn đạt năng suất cao, đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, năng suất cao trên 30 tấn/ha; thị trường tiêu thụ rộng lớn và xuất khẩu với giá cao.

Theo sohuutritue.net.vn, ngày 13/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Sáng chế mới của Ford: Máy chiếu tích hợp vào đuôi xe

Ford đã được cấp bằng sáng chế cho ý tưởng mới, đó là máy chiếu tích hợp vào đuôi xe. Nó được xem như giải pháp phim di động cho các buổi cắm trại, dã ngoại.

Bằng sáng chế được The Drive chọn và đề trình Văn phòng Bằng sáng chế và Thương Hiệu Mỹ với mô tả: Một máy chiếu nhỏ có thể chiếu phim hoặc chương trình TV, sẽ rất phù hợp khi bạn cắm trại ở ngoài trời và cần gì đó để giải trí.

Máy chiếu sẽ được gắn vào cửa nâng và thiết lập để chiếu video theo hướng ra xa khỏi xe khi cửa nâng được mở.

Máy chiếu cũng có thể tăng gấp đôi công suất như một đèn pha khiến nó trở nên linh hoạt hơn nhưng nếu được sử dụng như vậy pin của xe có thể hết rất nhanh.

Đây là một ý tưởng hay nhưng nhiều người cho rằng, nhu cầu cho một hệ thống như vậy sẽ không nhiều bởi ngày nay các rạp chiếu phim xuất hiện ở mọi nơi và luôn sẵn sàng phục vụ mọi người ở mọi nơi.

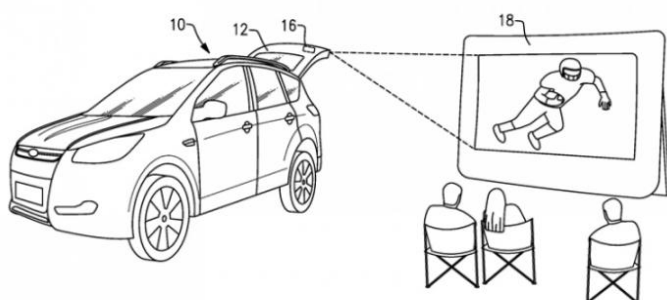
Khi được hỏi có thương mại hóa sáng chế này hay không, đại diện của Ford cho biết việc hãng này đăng ký sáng chế mới là hoạt động bình thường mà không nhất thiết phải đưa vào sản xuất.

Tuy nhiên, sẽ có một số thách thức kỹ thuật nếu Ford muốn triển khai công nghệ này, nhất là việc bảo vệ linh kiện máy chiếu khi lắp vào bộ phận thường xuyên đóng mở như cốp xe.

Hy vọng, giải pháp của Ford, nếu hiện thực hóa, sẽ hỗ trợ smartphone, laptop, game console trên thị trường, chứ không phục vụ riêng cho Ford.

Trước đó, Ford cũng đã xin cấp bằng sáng chế cho phương pháp khử mùi xe mới mua. Vì vậy trong tương lai những chiếc xe mới mua sẽ không còn gây khó chịu cho người sử dụng.

Động thái của Ford nhằm thỏa mãn sở thích của khách hàng Trung Quốc. Năm ngoái, hãng xe Mỹ tiết lộ đã hợp tác với một số nhà khoa học Trung Quốc nhằm tìm ra nguyên nhân thực sự khiến xe mới tỏa mùi và hiện tại đã thành công. Cụ thể, mùi này được tạo bởi các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOC) thoát ra từ da, nhựa, vinyl và các chất liệu nội thất khác. Keo dính, hợp chất bịt kín các khe hở trong thân xe và cả nước tẩy rửa thủy tinh cũng đóng góp vào



mùi tổng thể này.

Số chất hữu cơ dễ bay hơi trên cũng thoát ra nhiều hơn khi nhiệt độ bên trong nội thất tăng cao, chẳng hạn như khi đỗ xe dưới trời nắng. Do đó, giải pháp để loại bỏ mùi đơn giản nhất chính là để xe ở nhiệt độ cao sao cho chúng bay hơi hoàn toàn.

Thông thường, người dùng cần phải khởi động động cơ, máy sưởi, quạt gió, đỗ xe ra ngoài trời và mở hé cửa, mùi xe sẽ thoát đi rất nhanh. Hệ thống khử mùi mới của Ford thực chất không phải như tên gọi mà sẽ đo đặc mùi xe có thể nồng tới đâu và sẽ tự động mở cửa sổ, kích hoạt quạt hay máy sưởi hợp lý nhất để mùi bay đi nhanh nhất.

Ford còn tạo riêng hệ thống máy tính có khả năng tính toán xe sau khi bán sẽ tỏa

mùi thế nào, liệu khách hàng có muốn khử mùi hay không, thậm chí có thể tự mở cửa sổ, bật quạt thông gió, chế độ sưởi và kích hoạt động cơ nếu cần.

Tuy nhiên, hệ thống này cần phần mềm đặc biệt và cảm biến đặc dụng để đo chất lượng không khí, và chỉ hoạt động trên các loại xe tự hành hoặc bán tự hành.

Đây được xem là một công nghệ được xếp vào hàng cần thiết bởi VOC bao gồm một số hợp chất hóa học có thể gây tác hại xấu cho cơ thể như chóng mặt, đau đầu và tê liệt (và cũng rất hiếm xảy ra) là ung thư.

Theo sohuutritue.net.vn, ngày 03/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Nông dân sáng chế máy nông nghiệp đa năng

Anh Tạ Đình Huy đã tạo ra những chiếc máy nông nghiệp có 15 chức năng giúp giảm sức người, tăng năng suất lao động.

Không bước ra từ bất kỳ cánh cổng trường đại học nào nhưng anh Tạ Đình Huy được người dân ở xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, Hà Nội gọi là "nhà sáng chế". Luôn tìm tòi, học hỏi và cải tiến công nghệ của mình, những sáng chế của anh giúp ích nhiều cho bà con trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

Tạ Đình Huy sinh năm 1983, là người con cả trong một gia đình thuần nông nghèo tại xã Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội. Từng nuôi dưỡng ước mơ trở thành sinh viên cơ khí song khi anh sắp kết thúc 12 năm đèn sách thì gia đình xảy ra biến cố, khiến anh phải gác lại giấc mơ đại học của mình.

Ban đầu để có thể lo liệu kiếm thêm thu nhập cho gia đình, anh Huy theo học hành nghề sửa chữa xe máy, máy nổ. Dần vậy, giấc mơ cơ khí, sáng tạo máy móc vẫn luôn tồn tại trong anh, thôi thúc anh mày mò sáng tạo, nghiên cứu sáng chế ra những sản phẩm của riêng mình.

Bắt nguồn từ sự thân quen đối với đồng ruộng cũng như thấy được sự vất vả, khó khăn của bà con khi làm công việc đồng

áng, anh Huy nảy ra ý tưởng sáng chế những công cụ, máy móc phục vụ gia đình và bà con xung quanh. Liên tục gặp nhiều thất bại với những lần thử nghiệm không thành công cùng số vốn ít ỏi được anh dành dụm hàng tháng, đến năm 2005, lần đầu tiên anh giới thiệu chiếc máy làm đất và bơm nước hai chức năng trong một của mình đến với bà con thôn xóm.



Anh Tạ Đình Huy (giữa) bên những sản phẩm của mình.

Chiếc máy nhận được sự khen ngợi và ủng hộ từ rất nhiều người. Tiếp sau chiếc máy hai chức năng, anh Tạ Đình Huy tiếp tục phát huy khả năng của mình, không ngừng trau dồi và cải tiến, sáng tạo ra những chiếc máy hiện đại hơn, đa năng hơn.

Từ những chiếc máy công kênh thực hiện được ít chức năng, cho tới ngày hôm

nay, nhà sáng chế "chân đất" này đã sáng tạo ra nhiều loại máy móc nông nghiệp đa năng phục vụ đông đảo người dân Việt Nam lựa chọn. Trong đó, đặc biệt nhất chính là chiếc máy nông nghiệp 15 chức năng của mình.

Máy nông nghiệp đa chức năng là sản phẩm tiêu biểu minh chứng cho quá trình nỗ lực, kiên trì sáng tạo không ngừng của anh Huy. Chiếc máy nông nghiệp 15 chức năng bao gồm nhiều chức năng như cày đất, tạo luống, phay đất, bừa, tời, bơm nước, làm cỏ, tạo hàng gieo hạt, kéo rơ móc, đào phân vi sinh, đào bồn, đào hố trồng cây, phun thuốc bảo vệ thực vật, phát điện và nghiền thức ăn chăn nuôi.

Với chiếc máy đa năng này, việc đồng áng của bà con nông dân trở nên dễ dàng, nhanh chóng và hiệu quả hơn, đỡ tốn công sức đồng thời vẫn cho ra kết quả tốt. Nhờ vậy, người nông dân có thể giảm thiểu chi phí nhân công cũng như nâng cao năng

suất cây trồng.

Không chỉ tạo ra những sản phẩm phổ thông phù hợp với canh tác của bà con mà anh còn tạo ra những sản phẩm dành cho những cánh đồng mẫu lớn hay những sản phẩm phù hợp nhiều địa hình đặc biệt. Trong thời buổi cơ giới hóa nông nghiệp như hiện nay, đây chính là một sáng chế tiêu biểu hữu ích nhằm giảm công lao động, tăng năng suất cho nhà nông.

Là tấm gương tiêu biểu trong việc cơ giới hóa nông nghiệp bằng những sản phẩm máy móc chuyên dụng, anh Tạ Đình Huy với những sáng chế của mình đã nhiều lần đạt được danh hiệu cao quý cũng như bằng khen của chính quyền xã, huyện và thành phố trao tặng.

Theo vnexpress.net, ngày 20/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Bác nông dân Tây Nguyên chế tạo máy rửa chén công nghiệp

Không được học về cơ khí nhưng bằng đam mê, tự mày mò học hỏi, ông Đỗ Thành Trung (Đắk Lắk) đã chế tạo thành công máy rửa chén công nghiệp.”.

Từ Hưng Yên vào Đắk Lắk lập nghiệp năm 1992 với hai bàn tay trắng, ông Trung phải làm thuê đủ nghề để kiếm sống. Một thời gian sau, tích lũy được ít vốn, ông thuê và mua lại được đất rừng để khai hoang trồng cà phê nên cuộc sống dần dần ổn định.

Từ đây, ông bắt đầu có thời gian dành cho đam mê sáng chế các loại máy móc. Ông Trung kể ban đầu ông chế tạo máy vật lông gà, tiếp đó là máy xay bột nghệ, rồi đến máy rửa chén công nghiệp dùng để rửa chén tại các đám cưới.



Ông Trung bên chiếc máy rửa chén có thể rửa được 400 chén một giờ.

“Ý tưởng về chiếc máy rửa chén tôi đã có trong đầu từ lâu, nhưng vì thiếu vốn nên chưa làm được. Lần đầu tôi phải mua sắt vụn về làm các chi tiết cũng mất 12 triệu đồng nhưng không thành. Ba lần sau cũng thất bại nhưng tôi vẫn không nản mà để dành tiền ra Bắc học hỏi mô hình. Coi vậy chứ nghĩ ra thì dễ, nhưng khi bắt tay vào làm mới thấy không dễ chút nào” - ông Trung chia sẻ.



Hệ thống nước nóng để rửa chén được ông Trung dùng bình nóng lạnh khá an toàn.

“Ý tưởng về chiếc máy rửa chén tôi đã có trong đầu từ lâu, nhưng vì thiếu vốn nên chưa làm được. Lần đầu tôi phải mua sắt vụn về làm các chi tiết cũng mất 12 triệu đồng nhưng không thành. Ba lần sau cũng thất bại nhưng tôi vẫn không nản mà để dành tiền ra Bắc học hỏi mô hình. Coi vậy chứ nghĩ ra thì dễ, nhưng khi bắt tay vào làm mới thấy không dễ chút nào” - ông Trung chia sẻ.

Chiếc máy rửa chén của ông Trung đang trong thời gian hoạt động thử nghiệm. Tuy máy còn hơi cồng kềnh nhưng theo như ông nói thì rửa chén khá nhanh và sạch với khoảng 400 chén một giờ.

"Máy có 10 vòi nước từ dưới bắn lên, bốn vòi từ trên bắn nước xuống, bộ dàn bên trong xoay tròn nên chén bát được rửa rất sạch. Người dùng chỉ cần xếp chén vào máy, bật nguồn, chọn chế độ phù hợp là được. Nước nóng rửa chén được ông sử dụng từ bình nóng lạnh khá an toàn" - ông Trung giới thiệu về chiếc máy của mình.

“Tôi thường xem trên tivi và thấy xảy

Patent Pool - Mô hình thương mại hoá sáng chế

Gần 50 nhà khoa học, chủ doanh nghiệp tham dự Hội thảo “Patent Pool - Mô hình liên kết thúc đẩy thương mại hoá sáng chế” do Viện nghiên cứu Sáng chế và Khai thác Công nghệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cùng Hội Sáng chế Việt Nam, Trung tâm Sở hữu Trí tuệ và Chuyển giao Công nghệ ĐHQG-HCM (IPTC) đồng tổ chức tại Q1, TP.HCM, sáng 6/9.

ra nhiều vụ cháy nhà cao tầng, từ đó tôi có ý tưởng làm một ròng rọc thoát hiểm. Với ròng rọc này, nếu có xảy ra sự cố thì hai người có thể đeo dây bảo hiểm để nắm sợi dây cáp rồi thoát khỏi đó một cách an toàn” - ông Trung khoe. Ngoài máy rửa chén công nghiệp, ông Trung còn chế tạo ròng rọc thoát hiểm dùng trong các tòa nhà cao tầng khi chẳng may có sự cố cháy nổ.



Chiếc ròng rọc thoát hiểm cho nhà cao tầng của ông Trung.

Điều đặc biệt là ông Trung không được học về cơ khí nhưng với lòng đam mê nên ông luôn tự mày mò để sáng tạo ra được những chiếc máy mà theo như ông nói là “không đụng hàng”. “Tôi đây tôi sẽ đăng ký bản quyền các sản phẩm của mình trước khi sản xuất nhiều để bán ra thị trường” - ông chia sẻ thêm. (Theo Pháp luật TP.HCM)

Theo vietnamnet.vn, ngày 26/08/2019

[Trở về đầu trang](#)



Toàn cảnh hội thảo.

Ông Phùng Minh Hải - Viện nghiên cứu Sáng chế và Khai thác Công nghệ, cho

biết mô hình Patent Pool là quỹ sáng chế chung hoặc liên minh sáng chế mà ở đó các chủ sở hữu sáng chế cùng hợp tác cấp phép quyền sử dụng sáng chế cho bên thứ 3. Từ đó thu được lợi nhuận để tiếp tục tái đầu tư cho nghiên cứu, giảm các sự vụ tranh chấp pháp lý. Patent Pool có thể phát triển trên nhiều lĩnh vực khác nhau như cơ khí, viễn thông, dược phẩm, y tế, truyền thông, blockchain... Đây là xu hướng chung trên thế giới trong thời đại công nghệ hiện nay.

“Tại Việt Nam, việc xây dựng, phát triển các Patent Pool sẽ giúp nhà sản xuất, các doanh nghiệp có nhiều cơ hội lựa chọn công nghệ mới, giảm đối đầu, cạnh tranh giữa các bạn hàng cùng nhu cầu sử dụng công nghệ được bảo hộ, cũng như giảm chi phí mua bằng sáng chế, phí giao dịch... và thời gian đàm phán” - ông Hải nhấn mạnh.

Trao đổi tại hội thảo, PGS.TS Huỳnh Quyền - Giám đốc IPTC, cho rằng hoạt động của IPTC hiện đạt những đặc trưng như mô

hình Patent Pool, có thể đại diện cho các nhà khoa học, các chủ thể của sáng chế thuộc hệ thống ĐHQG-HCM trong việc xác lập quyền, quản trị và thương mại hoá các tài sản trí tuệ.

Hội thảo diễn ra với 4 chuyên đề, được báo cáo bởi các nhà quản lý, chuyên gia quản trị tài sản trí tuệ với nhiều tham luận đặc sắc như: *Quản trị tài sản trí tuệ trong Patent Pool* - ông Trần Giang Khuê (Phó Trưởng phụ trách VP Đại diện Cục SHTT tại TP. HCM), *Mô hình Patent Pool trong blockchain* - ông Phùng Minh Hải (Viện nghiên cứu Sáng chế và Khai thác Công nghệ), *Mô hình Patent Pool trong nông nghiệp* - ThS Trương Nguyệt (Viện nghiên cứu Sáng chế và Khai thác Công nghệ).

Theo vnuhcm.edu.vn, ngày 06/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

CEO có hai bằng sáng chế ở Mỹ: 'Tôi không mê kiếm tiền'

Bỏ học chuyên ngành công nghệ thông tin giữa chừng tại Trường ĐH Bách khoa Hà Nội vì đam mê kiếm tiền và “đốt” hàng tỉ đồng cho mục tiêu khởi nghiệp, giờ đây Phạm Anh Tuấn, thế hệ 9X, Công ty Treant Protector, mới tìm thấy lối đi vững chắc cho con đường thương mại hóa sản phẩm. Đó là chuyên sản xuất máy và giải pháp công nghệ trồng cây trong nhà.

Đáng chú ý chiếc máy của Tuấn có khả năng trồng mọi loại cây rau, các loại cây được liệu, thậm chí trồng được sâm Hàn Quốc.

Sau tai nạn... nảy sinh làm máy trồng cây

. Phóng viên: *Tại sao anh lại chọn ý tưởng trồng cây trong nhà, nó đến tình cờ hay là một cơ hội cần nắm bắt?*

+ **CEO Phạm Anh Tuấn:** Khi rời khỏi trường đại học, tôi trải qua làm nhiều ngành kinh doanh khác nhau và kiếm được tiền tỉ từ lúc còn rất trẻ. Có lẽ cái máu kinh doanh sẽ tiếp tục nếu không có một tai nạn buộc tôi phải nằm im trên giường trong ba

tháng.

Trên giường bệnh, có thời gian chiêm nghiệm lại cuộc sống, tôi bỗng mình thấy trân trọng, yêu thương cuộc sống và gia đình hơn, cảm thấy tiền bạc không còn ý nghĩa. Và bỗng dưng xuất hiện niềm yêu thương thiên nhiên, cây cối. Do đó tôi quyết định tìm kiếm các công nghệ và nung nấu giải pháp xây dựng cái máy trồng cây trong nhà.

. Từ ý tưởng đến triển khai thực tế là một quá trình không dễ, vậy anh khởi đầu từ đâu?

+ Mới đầu mọi thứ tôi đều học từ trên mạng. Sau đó tôi tìm hiểu những mô hình trồng cây trong nhà thực tế. Từ khi lên ý tưởng thiết kế bản vẽ, hình dạng, kích thước, chạy các thuật toán, hệ thống dinh dưỡng, quang hợp, tưới tiêu cho đến lúc ra được mẫu chạy thử đầu tiên và chạy một cách ổn định mất hai tháng.

Tuy nhiên, lúc đó tôi lại định hình một ý tưởng khác là một cái máy trồng cây rau trong nhà phải trồng được nhiều loại chứ một vài loại thì không hiệu quả.

. Để trồng nhiều loại cây, anh làm cách nào?

+ Tôi bắt đầu con đường chinh phục từng loại cây. Nhưng tôi không xây dựng các thuật toán giả lập mà học theo chính mẹ thiên nhiên. Chẳng hạn, cây húng láng thì phải trồng tại đúng làng Láng (quận Đống Đa, TP Hà Nội) mới ngon. Vậy là tôi đến đó tổng hợp các yếu tố dữ liệu ở vùng đất đó và mô phỏng lại tương tự chứ không tạo ra các thuật toán giả định áp lên cho cây.

Khi tổng hợp dữ liệu với mục đích ban đầu là trồng cây, vô hình trung tôi phát hiện ra mình đang xây dựng một công nghệ giả lập khí hậu và môi trường. Chính việc xây dựng công nghệ giả lập khí hậu và môi trường theo mẹ thiên nhiên đã giúp tôi lấy được bằng sáng chế bên Mỹ.



CEO Phạm Anh Tuấn: Việc tôi đăng ký sáng chế tại Việt Nam không thành công vì không tìm được những đơn vị đủ sức diễn tả hết những cái mà mình muốn bộc lộ.

Ảnh: Quang Huy

Vượt qua giai đoạn khủng hoảng

. Sau khi thử nghiệm trồng loại rau thì quá trình thương mại hóa ra sao?

+ Cũng không phải dễ dàng, khó hơn những gì tôi kỳ vọng ban đầu. Giai đoạn nghiên cứu cũng đã gần hoàn thiện và khởi đầu chuyển sang thương mại hóa bị bế tắc. Đây là giai đoạn khủng hoảng của công ty khi bộ máy đang “đốt” 850 triệu đồng/tháng. Hơn nữa, một khi gọi vốn không được, toàn bộ hệ thống bị gãy, mọi thứ gần như phải dừng lại.

Tôi còn nhớ đến thời điểm này, công ty đã chi gần 13 tỉ đồng gồm vốn tự có của

tôi lẫn của một nhà đầu tư. Toàn bộ số tiền này chủ yếu phục vụ cho công tác nghiên cứu và phát triển công nghệ.

Gãy hết, vậy anh và các cộng sự của mình giải quyết bài toán tiếp theo ra sao?

+ Giai đoạn đó phải đi vay mượn và cùng với những người còn lại bám trụ với công ty bò lăn qua ngày, mãi về sau mới định hình hướng phát triển. Lúc đó tôi đi gặp gỡ nhiều người để xin tư vấn. Họ bảo rằng thứ mà khách hàng cần nhất chính là cái máy trồng rau sạch trong nhà, trong khi tôi đi làm máy giả lập khí hậu để trồng sâm, dược liệu đắt tiền làm gì.

Tôi tỉnh ngộ ra, vậy là chỉ cần sản xuất máy trồng rau, hoa đơn thuần. Có nghĩa rằng biến cái máy cao cấp trở nên một cách cơ bản nhất và rẻ tiền nhất nhưng vẫn đáp ứng trồng cây tự động hóa trong nhà.

Chỉ cần mở ứng dụng trồng cây và... chờ hái quả

Tôi là người tay ngang sang làm mảng nông nghiệp nên tư duy cũng giống như khách hàng. Một khách hàng bình thường không có nhiều kiến thức về nông nghiệp. Do đó, tôi định hình sản phẩm theo hướng người dùng thích trồng cái gì chỉ cần bỏ hạt giống vào trong máy. Sau đó mở ứng dụng (app) chọn đúng loại cây mình thích trồng, bấm và máy sẽ tự động làm mọi thứ và chỉ đợi thu hoạch thôi.

Anh Phạm Anh Tuấn

Muốn chinh phục thị trường nước ngoài

Mọi việc đối với anh bây giờ có vẻ đã thuận lợi hơn?

+ Thật ra khi ra thị trường cũng gặp vấn đề khác. Đó là khó có độ phủ lớn tại phân khúc căn hộ do ít người sẵn sàng bỏ 30 triệu đồng để mua máy. Tuy vậy, sau đó tôi cũng đã nhận được hợp đồng bán sỉ 100 máy cho một đơn vị để đưa vào gói thiết kế của họ.

Từ những đơn hàng nhỏ này thì thị trường đã giúp tôi vỡ ra nhiều điều. Chẳng hạn những người ở nhà phố họ muốn có một máy trồng cây trong gầm cầu thang để tận

dụng khoảng không lãng phí. Hay mình không thể ép khách hàng mua thiết kế sẵn có nên tôi thiết kế linh hoạt theo nhu cầu và sở thích của họ.

Ngoài ra, tôi chuyển qua cung cấp giải pháp công nghệ cho các đơn vị trồng cây, vì họ có sẵn khách hàng khá lớn.

Nhìn lại chặng đường đã qua, anh suy nghĩ ra sao và những định hướng sắp đến là gì?

+ Tôi nhìn thấy đây là sự may mắn, vì trước đây chỉ đơn thuần kinh doanh, tức là chỉ biết sống chết kiếm tiền, không có mục đích sống nào cả. Nay chuyển qua nghiên cứu, tôi thấy bây giờ là con đường tuyệt vời giúp nhìn nhận đúng bản thân, mục tiêu sống và sống để đam mê theo đuổi sáng tạo. Một sự may mắn khác là có nhà đầu tư cùng đồng hành, hiểu mình và rót tiền cho mình để đeo đuổi ước mơ.

Định hình trong tương lai là sẽ xuất khẩu công nghệ này đi đến nhiều quốc gia, vì khả năng đáp ứng nhu cầu cho khách nước ngoài phù hợp hơn về điều kiện sống và chi phí. Tôi cũng đang nỗ lực xây dựng máy hoàn thiện hơn để có thể phá vỡ các đặc trưng vùng miền, giúp mọi người có thể trồng bất cứ loại rau, hoa hay dược liệu nào theo mong muốn.

. Xin cảm ơn anh.

Việt Nam bác, Mỹ công nhận

. Tại sao Tuấn lại chọn Mỹ để lấy bằng sáng chế chứ không phải tại Việt Nam?

+ Thật ra tôi chọn Việt Nam đầu tiên để xin cấp bằng sáng chế nhưng bị bác. Vì trong giai đoạn phản biện, những người có thẩm quyền cho rằng công nghệ của tôi không có tính mới. Họ nói rằng cái máy của tôi không khác gì các trang trại công nghệ cao.

Tôi cũng đã có phản biện lại rất nhiều, thậm chí còn nói rằng nếu nói như vậy khác gì ví điện thoại di động không khác điện thoại bàn. Mặc dù tranh luận nhiều nhưng ý của họ vẫn là công nghệ của tôi chỉ đạt được giải pháp hữu ích chứ không phải là sáng chế.

Do đó tôi quyết định mang toàn bộ công nghệ này sang Mỹ xin bằng sáng chế.

. Vậy người Mỹ giải quyết ra sao và anh có đối diện với khó khăn như tại Việt Nam?

+ Khó khăn hơn gấp bội. Mới đầu tôi tự làm lấy mọi thứ và nộp cho cơ quan chức năng của Mỹ. Tất nhiên cũng bị họ “hành” cho ra trò vì làm chưa đúng hình thức. Bên Mỹ để đi đến vòng thẩm định nội dung trước hết phải viết đúng theo các hình thức quy định.

Nhưng sau đó, thấy là không thể tự làm nên tôi quyết định nhờ các công ty Mỹ thực hiện thay. Một số công ty Mỹ thậm chí còn tỏ ra xem thường tôi khi đến gặp họ vì họ cho rằng mình không đủ khả năng sáng chế.

Qua quá trình đi tìm người tư vấn, may mắn gặp đúng một công ty luật của Mỹ chuyên về xin cấp bằng sáng chế. Họ chịu khó ngồi lắng nghe câu chuyện của tôi, sau đó họ bảo nộp các tài liệu đã từng làm để họ phân tích.

Tiếp đó họ theo sát tôi ròng rã một tháng trời để quan sát, ghi chép, tìm hiểu mọi thứ về công nghệ để nắm rõ hoàn toàn những gì mình làm. Rồi họ tìm kiếm xem có sáng chế nào tương tự không, phân tích xem công nghệ mình có tính mới ra sao.

Họ tổng hợp mọi thứ rồi viết một tài liệu về những sáng chế mình dự định đăng ký rồi nộp cho cơ quan cấp bằng sáng chế của Mỹ. Tất nhiên tôi phải đi bảo vệ từng nội dung trong đó trước các phản biện của các chuyên gia Mỹ. Sau khi chứng minh được và vượt qua hết các thẩm định của họ thì mình được công nhận bằng sáng chế thôi.

Hiện nay phía Mỹ cấp hai bằng sáng chế cho tôi. Thứ nhất là bằng sáng chế về thiết bị tủ trồng cây thông minh trong nhà; thứ hai là bằng sáng chế về công nghệ giá lập khí hậu và thổ nhưỡng.

Theo plo.vn, ngày 23/09/2019

[*Trở về đầu trang*](#)

Cô nhân viên ngân hàng đam mê sáng chế vì môi trường

Khi thi đại học, Linh chọn ngành khoa học môi trường và từ đó bắt đầu cơ duyên nghiên cứu, chế tạo với tình yêu môi trường ngày càng lớn dần.

Đó là câu chuyện về Trương Bội Linh - cô kỹ sư khoa học môi trường Trường ĐH Nguyễn Tất Thành. Linh từng sáng chế, nghiên cứu rất nhiều dự án về xử lý rác thải, tái chế rác thải nhựa thành sợi cho máy in... nhằm nâng cao ý thức, truyền tải thông điệp hạn chế rác thải nhựa, bảo vệ môi trường.

Hiện tại Bội Linh chuyển sang làm một lĩnh vực khác, nhưng tình yêu môi trường của cô vẫn không thay đổi.

Bội Linh vẫn thường xuyên đọc thêm sách báo, cập nhật các thông tin về môi trường và tự mình cùng gia đình, bạn bè hạn chế rác thải nhựa, làm những việc bảo vệ môi trường mà mình có thể làm hằng ngày.

Tình yêu đặc biệt

Ngày nhỏ, Trương Bội Linh (24 tuổi, hiện đang làm nhân viên tại một ngân hàng ở TP.HCM) đã sớm bộc lộ tình yêu với môi trường. Linh thích cây cỏ, yêu động vật, thích tìm hiểu về các tổ chức, sách, tài liệu liên quan đến môi trường... Đến khi thi ĐH, Linh chọn ngành khoa học môi trường và từ đó bắt đầu cơ duyên nghiên cứu, chế tạo với tình yêu môi trường ngày càng lớn dần.

Suốt quãng đời sinh viên, Linh không nhớ rõ mình đã tham gia bao nhiêu chương trình, nghiên cứu bao nhiêu dự án về môi trường. "Có cái thành hình, thành dạng, có cái được một thời gian thì tắt ngúm vì nhiều lý do. Thời sinh viên mình làm các chương trình, bài tập, dự án phục vụ môn học, ngoài ra vì quá yêu thích nên mình tự mày mò, tự làm thôi" - Linh chia sẻ.

Đây cũng là những tháng ngày một cô gái trẻ không màng đến việc trang điểm, mua mỹ phẩm mà chỉ dành toàn thời gian cho các hoạt động học tập, nghiên cứu, "chơi" với rác thải, bùn thải...

Sinh ra và lớn lên ở TP.HCM, nhìn thấy một thành phố nhộn nhịp với lượng rác thải rất lớn mỗi ngày, Bội Linh cùng các

cộng sự của mình là TS môi trường Ngô Trà My và kỹ sư môi trường người Đức Karl Wallum quyết tâm thực hiện dự án phi lợi nhuận *Tái chế rác thải nhựa thành sợi cho máy in 3D* (gọi tắt là Precious Plastic). Nhóm đã chế tạo thành công máy nghiền và đùn nhựa từ các thiết bị điện tử (nhựa IBS), tạo thành sợi nhựa làm nguyên liệu cho máy in 3D.

Tái chế rác thải nhựa thành sợi cho máy in 3D là một trong bốn dự án được chọn trong chuyên mục *Làm việc cùng kiến tạo: Các dự án phát triển bền vững ở VN theo 17 mục phát triển* trong Hội nghị mạng lưới Fablab châu Á lần 4 năm 2018, trong đó máy quần sợi nhựa đã đoạt giải nhất FAN prize.

Trước đó, Bội Linh cũng từng tham gia nghiên cứu và tái chế bòn thải, sáng chế thành công nước tẩy rửa sinh học từ rác. Dự án này nhận được huy chương bạc tại Liên hoan Sáng tạo trẻ TP.HCM.

Dùng kết quả nghiên cứu để nâng cao ý thức

Các dự án mà Bội Linh tham gia thực hiện đều là những dự án hướng đến cộng đồng và môi trường. Với dự án *Tái chế rác thải nhựa thành sợi cho máy in 3D*, Linh cùng các cộng sự của mình đem đi triển lãm, trưng bày ở nhiều nơi trong suốt thời gian dài nhằm tuyên truyền và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa.

Trong quá trình triển lãm, trưng bày sản phẩm, Linh nghĩ ra nhiều hoạt động tuyên truyền như đổi rác là vỏ nhựa của các thiết bị điện tử để nhận các phần quà nhỏ như sách vở, bút viết... Cùng với đó, Linh và nhóm nghiên cứu "tranh thủ" tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề tuyên truyền những lợi ích thiết thực khi sử dụng các sản phẩm tái chế và hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, Linh cho rằng việc đem đi triển lãm, tổ chức các hoạt động này chỉ mang tính phong trào, sẽ không đọng lại gì nhiều để người dân có ý thức cải thiện, hạn chế rác thải nhựa.

"Chính vì thế, nhóm mới nghĩ ra cách tổ chức các buổi học cho học sinh tham gia trực tiếp vào quá trình làm máy, nghiên cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của thành viên trong nhóm. Các em sẽ tham gia học các buổi lý thuyết, làm một số công đoạn nhỏ để làm ra chiếc máy nghiền và đùn nhựa.

Chỉ có cách cho các em trở thành một phần để tạo ra sản phẩm, các em mới hiểu rõ được tâm huyết và ý nghĩa, từ đó yêu môi trường hơn" - Linh chia sẻ.

Một lớp học hơn 30 học sinh cấp III được Linh và các cộng sự ra yêu cầu trong quá trình học các em không được hoặc hạn chế tối đa đồ dùng bằng nhựa. Các em tự đem theo hộp đựng để mua cơm, đem theo giỏ, balô để đựng đồ thay vì đựng trong túi nilông, đem theo ly và ống hút bằng tre, inox để sử dụng...

Cô kỹ sư trẻ quan niệm: trẻ em, học sinh chính là lứa tuổi dễ tiếp thu, là thế hệ cần được giáo dục, nâng cao ý thức nhất.

"Trong quá trình làm dự án, mình nhận được nhiều sự không ủng hộ lẫn những từ chối giúp đỡ vì nghĩ rằng nó không khả thi, không mang lại lợi nhuận kinh tế. Tuy nhiên, tụi mình vẫn quyết tâm thực hiện cho bằng được vì muốn nhờ kết quả những nghiên cứu này làm công cụ đem lại một thông điệp tích cực, vận động mọi người cùng chung tay bảo vệ và cải thiện môi trường, hạn chế rác thải nhựa và sống xanh",

Nhiều phát minh sáng chế của người Canada nằm trong tay các doanh nghiệp nước ngoài

Người Canada ngày càng có xu hướng bán hoặc chuyển nhượng bản quyền trí tuệ cho các thực thể nước ngoài.

Theo một báo cáo mới công bố của Viện nghiên cứu chính sách công Canada, người Canada ngày càng có xu hướng bán hoặc chuyển nhượng bản quyền trí tuệ cho các thực thể nước ngoài, đặc biệt là những doanh nghiệp Mỹ có tiềm lực tài chính mạnh muốn đầu tư vào các phát minh sáng chế.

Nhiều doanh nghiệp Mỹ đã đặt chi nhánh tại Canada, thuê nhân công người Canada, mua bản quyền và tiến hành thương

Linh nói.

Thay đổi được người khác

Bạn Nguyễn Lê Khánh Trâm - sinh viên năm cuối ĐH Nguyễn Tất Thành, từng làm tình nguyện viên trong các dự án - cho biết trong quá trình hỗ trợ dự án làm máy tái chế của Precious Plastic vào năm 2018, Khánh Trâm thấy được tâm huyết của đội ngũ dự án cho môi trường là rất nhiều.

"Mình cũng được tham gia lớp học, được nghe hướng dẫn và được tận mắt xem quá trình tạo ra một chiếc máy từ những ngày đầu. Sau mấy tháng ròng đi cùng nhau, bản thân mình cảm thấy mình thay đổi khá nhiều, có thêm nhiều kiến thức về môi trường hơn và từ đó biết quan tâm đến môi trường nhiều hơn trước" - Trâm nói thêm.

Phan Hồng Diễm, bạn chung trường ĐH và hỗ trợ Bội Linh trong nhiều dự án về môi trường, cho biết ngày còn đi học, Linh học rất tệ tiếng Anh. Tuy nhiên, làm nghiên cứu phải đọc thêm nhiều tài liệu, sách vở quốc tế, vì yêu nghề quá mà Linh bỏ công sức, đầu tư học tiếng Anh khiến Diễm rất ngạc nhiên.

"Linh đam mê với môi trường hơn mình nên lúc ra trường vẫn cố gắng tiếp tục làm và tham gia nhiều dự án liên quan đến môi trường khác nữa" - Diễm nói.

Theo tuoitre.vn/, ngày 31/08/2019

[Trở về đầu trang](#)

mại hóa các phát minh sáng chế của người Canada.

Nhiều nhà lãnh đạo trong ngành nhận định rằng Canada cần phải thương mại hóa trí tuệ nhân tạo (AI), chứ không chỉ tiến hành nghiên cứu.

Mặc dù các điều kiện tại Canada được đánh giá là tốt để đưa các phát minh sáng chế vào đời sống - từ lao động có kỹ năng tới các trung tâm nghiên cứu tiềm lực mạnh - nhiều bằng sáng chế của Canada lại nằm trong tay các doanh nghiệp nước ngoài, nhiều hơn là được phát triển tại Canada.

Trong 20 năm qua, tỷ lệ những phát minh sáng chế của người Canada được chuyển giao cho các doanh nghiệp nước ngoài đã tăng từ mức 18% lên 45%.

Mặc dù tình trạng trên làm dấy lên tâm lý lo ngại tại Canada, nhưng nghiên cứu cho thấy các khoản đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài ở Canada có thể đem lại lợi ích dài hạn cho người dân nước này, trong đó có cả việc phát triển cơ sở hạ tầng

khoa học.

Viện nghiên cứu chính sách công Canada cũng kêu gọi chính phủ liên bang có chiến lược nhằm quản lý tốt hơn lĩnh vực bản quyền trí tuệ. Nhiều chuyên gia cho rằng Ottawa cần có các chính sách để giữ lại trong nước các phát minh sáng chế của mình.

Theo bnews.vn/, ngày 10/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Bảo hộ chỉ dẫn địa lý "Bà Rịa" cho sản phẩm muối ăn

Ngày 16/9/2019 Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định số 4570/QĐ-SHTT về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 00076 cho sản phẩm muối "Bà Rịa".

Ngày 16/9/2019, Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định số 4570/QĐ-SHTT về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 00076 cho sản phẩm muối "Bà Rịa". Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý này.

Theo các tư liệu Thư tịch cổ, từ thế kỷ XVII, vùng Long Điền, Phước Hưng và An Ngãi thuộc tổng Phước Hưng ngày xưa (nay là huyện Long Điền của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đã được khai phá và muối biển được sản xuất phục vụ nhu cầu sinh hoạt tại chỗ. Theo Gia Định Thành thông Địa chí, ở vùng ven biển Vũng Dương thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày nay, người dân đã biết ngăn khoảnh ruộng nước mặn để làm ruộng muối, phơi lấy muối khô làm kế sinh nhai. Sự kết hợp giữa kỹ thuật truyền thống của người dân địa phương với điều kiện tự nhiên đặc trưng (thổ nhưỡng, khí hậu) của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tạo ra sản phẩm muối Bà Rịa có chất lượng cao, mang các đặc trưng khác biệt với các sản phẩm muối sản xuất ở những nơi khác. Cũng vì vậy mà bao đời nay, những người làm nước mắm ở Phú Quốc (Kiên Giang) chỉ sử dụng duy nhất muối Bà Rịa để sản xuất nước mắm Phú Quốc nổi tiếng. Vị mặn thanh, không chát của nước mắm Phú Quốc được quyết định một phần do sử dụng muối Bà Rịa để ướp cá. Muối Bà

Rịa theo chân ngư dân ra khơi để ủ chượp cá ngay khi đánh bắt được ở trên biển để đảm bảo độ tươi, ngon.



Sản phẩm muối Bà Rịa

Danh tiếng và chất lượng đặc thù của muối Bà Rịa có được nhờ các điều kiện tự nhiên của khu vực địa lý. Tại đây có nhiệt độ không khí trung bình năm là 25,8°C, tổng số giờ nắng trung bình đạt 2.300 - 2.800 giờ/năm, lượng bốc hơi gần 1.000 mm/năm, lượng mưa trung bình năm đạt khoảng 1.548 mm/năm. Vào mùa khô (mùa sản xuất muối Bà Rịa, từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau), nhiệt độ bình quân tháng đạt 24,7 - 28,0°C, nhiệt độ cao nhất đạt 27,3 - 31,9°C, số giờ nắng trung bình giao động trong khoảng 222 - 277 giờ/tháng, tổng lượng bức xạ trung bình ngày từ 395 - 521 cal/cm². Thời kỳ này, lượng mưa trung bình chỉ bằng 10% tổng mưa trung bình năm và dao động trong khoảng 0,3 - 26,4 mm/tháng. Ngoài ra, vào mùa khô, tại khu vực sản xuất muối có gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh. Tốc độ gió trung bình trong thời kỳ này đạt 2,3 - 5,6 m/s; tốc độ gió lớn nhất đạt 12 - 18 m/s. Các yếu tố này đã thúc đẩy quá trình bốc thoát hơi nước diễn ra nhanh và triệt để, loại bỏ hơn 90% lượng CaSO₄.H₂O, MgSO₄, MgCl₂ ngay từ sản phẩm trung cấp, tạo ra hạt

muối Bà Rịa có cấu trúc góc cạnh, rắn chắc, hàm lượng NaCl cao, ít tạp chất và không có “nhân nước” bên trong do được kết tinh từng lớp.



Kho chứa, bảo quản muối Bà Rịa

Khu vực sản xuất muối Bà Rịa có tầng sét bề mặt dày trên 40 cm. Thành phần cơ học và cấu trúc đất tầng mặt cùng với quá trình canh tác từ đời này sang đời khác làm cho các lớp đất sét ở khu vực sản xuất muối Bà Rịa sắp xếp theo chiều song song với mặt đất. Chính sự sắp xếp này dẫn đến sự hình thành tầng đất cứng (tầng đế cày) dày khoảng 15 - 20 cm ở độ sâu 20 - 25 cm. Đặc trưng của tầng đế cày trên ruộng sản xuất muối Bà Rịa có cấu trúc dạng phiến, khả năng thấm nước kém, đóng vai trò như một mặt chắn địa hóa cản trở sự xâm nhập của vật chất theo chiều thẳng đứng, giúp cho muối Bà Rịa có màu sắc trắng trong đặc thù, lẫn ít các tạp chất, khác biệt với muối sản xuất ở các vùng khác.

Muối Bà Rịa không có mùi, vị mặn thanh, không chát, không có vị đắng khó chịu là một yếu tố đặc thù tạo nên chất lượng khác biệt của muối Bà Rịa so với muối sản xuất ở các khu vực khác. Sự khác biệt về chất lượng muối như vậy là nhờ có hàm

lượng NaCl cao 95,56 – 98,67%, hàm lượng Mg^{2+} thấp dưới 0,24% và hàm lượng tạp chất không tan trong muối thấp dưới 0,18%. Chất lượng đặc thù của muối Bà Rịa ngoài các yếu tố đặc thù về điều kiện tự nhiên, còn nhờ kỹ thuật làm da đất truyền thống của người dân Bà Rịa. Vào đầu vụ sản xuất muối, người dân sửa và đắp lại bờ hồ chứa nước biển, bờ ruộng muối, sau đó tiến hành kéo bùn sinh trong ô kết tinh ra. Ô kết tinh được phơi khoảng 1 - 2 ngày cho khô mặt rồi sử dụng ống lăn, lăn nền sân phơi, ô kết tinh cho thật cứng, phẳng rồi bơm nước mặn vào các sân phơi, ô kết tinh. Sau khi phơi và ngâm từ 25 - 30 ngày, người dân sẽ rút hết nước ra khỏi sân phơi và ô kết tinh và để khô mặt ruộng từ 1 - 2 ngày để tạo lớp da đất. Sau khi thu hoạch từ 2 - 3 lần, lớp da đất ở một số vị trí của ô kết tinh có thể bị hỏng và được người dân khắc phục bằng cách tháo hết nước ốt sang ô kết tinh khác rồi cho nước chạt ở sân phơi cuối cùng vào để lấy độ mặn khoảng 3 - 4 lần, nước sau đưa vào phải nhạt hơn nước trước, sau đó phơi khô và lăn lại nền cho cứng.

Khu vực địa lý: Phường Phước Trung thuộc thành phố Bà Rịa; xã Long Sơn thuộc thành phố Vũng Tàu; các xã An Ngãi, Phước Hưng và thị trấn Long Điền thuộc huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Theo www.noip.gov.vn, ngày 23/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Việt Nam- Cuba: Chia sẻ kinh nghiệm về SHTT và chuyển giao công nghệ

Trong 2 ngày, 10-11/9/2019 tại Hà Nội, Cục SHTT phối hợp với OCPI tổ chức hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm về chuyển giao công nghệ và quản lý chất lượng cơ quan sở hữu trí tuệ”.

Trong khuôn khổ các hoạt động hợp tác giữa Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) Việt Nam và Cơ quan Sở hữu công nghiệp Cu Ba (OCPI), từ ngày 10-11/9/2019 tại Hà Nội, hai cơ quan phối hợp tổ chức hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm về chuyển giao công nghệ và quản lý chất lượng cơ quan sở hữu trí tuệ”.

Tham dự Hội thảo, về phía Việt Nam có ông Đinh Hữu Phú, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ và gần 40 đại biểu là cán bộ các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN), các cán bộ của Cục SHTT. Về phía Cuba có bà Hernández Bentiez Yendry, Trưởng phòng Pháp chế, Cơ quan Sở hữu công nghiệp (SHCN) Cuba; bà Belkis Delgado Nususnez, Trưởng phòng Phát triển và Thương mại, Cơ quan SHCN Cuba.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, ông Đinh Hữu Phú, Cục trưởng Cục SHTT khẳng

định, Việt Nam và Cuba có quan hệ chính trị lâu đời và tốt đẹp, được lãnh đạo hai nước đánh giá là mối quan hệ mẫu mực, trong sáng và thủy chung. Quan hệ hợp tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ với Cuba được Lãnh đạo Bộ Khoa học & Công nghệ Việt Nam rất coi trọng, thể hiện thông qua Bản ghi nhớ hợp tác giữa Bộ Khoa học & Công nghệ Việt Nam và Bộ Khoa học, Công nghệ & Môi trường Cuba ký tháng 3/2018 trong khuôn khổ chuyến tháp tùng Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng thăm cấp nhà nước tại Cuba. Ngày 25/9/2018, bên lề Kỳ họp Đại hội đồng của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại Geneve, Thụy Sĩ, Lãnh đạo Cục SHTT Việt Nam và Lãnh đạo Cơ quan Sở hữu công nghiệp Cuba đã ký Kế hoạch hợp tác giai đoạn 2018 – 2019 giữa Cục Sở hữu trí tuệ và Cơ quan Sở hữu công nghiệp Cuba. Sau khi ký Kế hoạch hợp tác, Lãnh đạo hai Cơ quan đã nhất trí tổ chức Hội thảo Chia sẻ kinh nghiệm về thẩm định sáng chế trong lĩnh vực dược phẩm, y tế và công nghệ sinh học ngay trong năm 2018. Tiếp tục triển khai chương trình, trong năm 2019 nhiều hoạt động khác sẽ được tổ chức tại Cuba và Việt Nam liên quan đến các vấn đề về chính sách và pháp luật sở hữu công nghiệp, chuyển giao công nghệ... tiêu biểu là Chuyên công tác của đoàn chuyên gia Việt Nam sang Cuba nhằm chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng Chiến lược SHTT quốc gia và Hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm về chuyển giao công nghệ và quản lý chất lượng cơ quan sở hữu trí tuệ” này tại Việt Nam.

Ngày làm việc thứ nhất của Hội thảo (10/9/2019) tại Cục Sở hữu trí tuệ, các chuyên gia Cuba đã chia sẻ về hệ thống SHTT, cơ cấu tổ chức và hoạt động của cơ quan SHCN Cuba, chính sách và thực tiễn hoạt động chống cạnh tranh không lành

manh trong lĩnh vực SHTT và CGCN tại Cuba. Việt Nam cũng đã trình bày 3 chuyên đề liên quan đến chính sách SHTT tại Việt Nam, cơ cấu tổ chức, hoạt động của Cục SHTT và kinh nghiệm đàm phán các nội dung liên quan đến SHTT trong các Hiệp định thương mại tự do.

Ngày làm việc thứ hai (11/9/2019) tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, các chuyên gia và các đại biểu đã chia sẻ và trao đổi thông tin hết sức thẳng thắn, cởi mở về những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai các chính sách nhằm hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ, khuyến khích đổi mới sáng tạo. Đồng thời, các chuyên gia đã được tham quan và giới thiệu về một số thành tựu về phát triển công nghệ đã được ứng dụng thực tế tại Việt Nam.

Thông qua các nội dung trao đổi tại Hội thảo, các chuyên gia Cuba và Việt Nam đều nhận thấy rằng các hoạt động chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ tại hai quốc gia đều được sự quan tâm lớn của Chính phủ hai nước và lộ trình phát triển cũng có nhiều điểm tương đồng.

Kết thúc Hội thảo, đại diện phía Cuba, bà Belkis Delgado Nusuesnez, Trưởng phòng Phát triển và Thương mại, Cơ quan SHCN Cuba bày tỏ sự cảm kích khi được tiếp đón trọng thị tại Việt Nam và khẳng định “Hội thảo đã thành công tốt đẹp, mang lại kết quả đầy ý nghĩa và hữu ích. Đây là những vấn đề chúng tôi hết sức quan tâm và sẽ tiếp tục tìm hiểu, nghiên cứu để áp dụng tại Cuba. Hi vọng rằng, nhiều hoạt động như vậy sẽ tiếp tục được triển khai trong thời gian tới nhằm thắt chặt hơn nữa mối quan hệ tốt đẹp giữa hai quốc gia”.

Theo noip.gov.vn, ngày 13/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Bộ trưởng Chu Ngọc Anh: EVFTA tạo điều kiện cho doanh nghiệp xác lập, bảo vệ thành quả đầu tư cho hoạt động sáng tạo

Sáng 27/8/2019 tại Hà Nội, Bộ KH&CN và Bộ Công Thương đã phối hợp với tổ chức Hội nghị “Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA)...

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Chu Ngọc Anh khẳng định, những cam kết về sở hữu trí tuệ của Việt Nam khi tham gia Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) sẽ tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp và là động lực thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ cao. Tuy nhiên, nếu doanh nghiệp Việt Nam không nhận thức rõ nguy cơ, sẽ phải chịu gánh nặng đối với các thủ tục kiểm soát, đặc biệt khi rơi vào tranh chấp, kiện tụng.

Sáng 27/8/2019 tại Hà Nội, Bộ KH&CN và Bộ Công Thương đã phối hợp với tổ chức Hội nghị “Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) - Các cam kết quan trọng về sở hữu trí tuệ và những điều cần lưu ý”.

Với chương trình được thiết kế khoa học, chuyên sâu, và đặc biệt, với sự tham gia của Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh cùng đội ngũ chuyên gia là các cán bộ đàm phán, quản lý trực tiếp lĩnh vực này, Hội nghị đã thu hút đông đảo đại diện các Sở, ban, ngành tại thành phố Hà Nội và các tỉnh thành lân cận, cũng như đại diện các Hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.



Toàn cảnh Hội nghị

Nằm trong chuỗi sự kiện phổ biến và

lấy ý kiến rộng rãi về Hiệp định EVFTA trước khi Hiệp định được Chính phủ phê chuẩn theo luật định, Hội nghị đã cung cấp các thông tin và kiến thức hữu ích cho các cơ quan quản lý địa phương, cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, từ đó giúp các cơ quan quản lý tiếp thu các ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan, chuẩn bị cho quá trình phê chuẩn và thực thi hiệu quả Hiệp định EVFTA trong thời gian sắp tới.

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Chu Ngọc Anh cho biết, ngày 30/6/2019, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU đã được ký kết tại Hà Nội sau hơn 7 năm đàm phán. Trong quá trình đàm phán này, Bộ KH&CN tham gia nội dung về sở hữu trí tuệ và hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Theo Bộ trưởng Chu Ngọc Anh, trong Hiệp định EVFTA, cam kết của EU với Việt Nam cao hơn cam kết của EU trong WTO, tương đương với mức cao nhất của EU trong các cam kết thuộc các hiệp định tự do gần đây mà tổ chức này tham gia. Đồng thời, cam kết của Việt Nam với EU cũng cao hơn cam kết của Việt Nam trong WTO, ít nhất là ngang bằng với độ mở tối đa mà Việt Nam thỏa thuận với các đối tác hiệp định tự do khác.

“Riêng về sở hữu trí tuệ với một chương, 63 điều và 2 phụ lục, những cam kết cụ thể mức độ bảo hộ trong Hiệp định EVFTA cùng với nguyên tắc tối huệ quốc nhằm đảm bảo cho doanh nghiệp hai bên được hưởng sự bảo hộ cao nhất mà mỗi bên dành cho bên thứ ba được cho là đã đặt ra một tiêu chuẩn mới trong việc bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ, đáp ứng được yêu cầu và kỳ vọng về bảo hộ của chủ thể quyền, đồng thời vẫn đảm bảo độ linh hoạt nhất định để một quốc gia đang phát triển như Việt Nam có thể hưởng lợi được từ bảo hộ sở hữu trí tuệ”.

Bộ trưởng khẳng định “điều này chắc

chấn sẽ tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp hai bên và là động lực thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ cao trong nông nghiệp, công nghệ chế biến, sản xuất hàng nông sản, thực phẩm, công nghiệp năng lượng, dược phẩm, chế tạo máy móc thiết bị... và nhiều lĩnh vực khác từ EU vào Việt Nam”.



Bộ trưởng Chu Ngọc Anh phát biểu tại Hội nghị

Cũng theo Bộ trưởng Chu Ngọc Anh, Hiệp định EVFTA không chỉ bảo đảm quyền đối với các chỉ dẫn địa lý cho nông sản của Việt Nam vốn đã có mặt tại thị trường EU từ lâu như nước mắm Phú Quốc, cà phê Buôn Mê Thuột, mà còn mở ra cơ hội tiếp cận thị trường này cho các đặc sản khác như trà Mộc Châu, trà Tân Cương, vải Thanh Hà, vải Lục Ngạn.

Tuy nhiên, các cam kết về sở hữu trí tuệ cũng mang lại những thách thức nhất định cho các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tại Việt Nam. Việc chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ sẽ nghiêm minh hơn, chế độ thực thi quyền sở hữu trí tuệ sẽ chặt chẽ hơn. Điều này có thể khiến các doanh nghiệp Việt Nam - đặc biệt khi chưa nhận thức đầy đủ về các nội dung quy định, có thể gặp khó khăn đối với một số thủ tục, ví dụ như sự kiểm soát ở biên giới khi xảy ra tranh chấp hoặc kiện tụng. Vì vậy, thời gian qua, Bộ KH&CN đã chủ động triển khai các nhiệm vụ nhằm thực thi đầy đủ và các cam kết của Việt Nam sau khi tham gia EVFTA về sở hữu trí tuệ, về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Về các cam kết liên quan lĩnh vực sở

hữu trí tuệ, Bộ KH&CN đã hoàn thiện đề nghị xây dựng hồ sơ Luật sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ dự kiến trình Chính phủ trong tháng 10 tới, hoàn thiện các thủ tục cần thiết cho việc gia nhập thỏa ước Lahay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp - một trong những cam kết của Việt Nam thực hiện trong vòng 2 năm ngay sau khi EVFTA có hiệu lực. Bộ trưởng cũng cho biết, Chiến lược Sở hữu trí tuệ đã được Chính phủ thông qua với nhiều giải pháp nhằm đưa Việt Nam thuộc nhóm các nước dẫn đầu ASEAN về trình độ sáng tạo, bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ vào năm 2030.

Bộ KH&CN cũng đã phối hợp với Bộ Công Thương để trình và được Quốc hội thông qua ngày 14/6 Luật sửa đổi một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật Sở hữu trí tuệ nhằm thực thi một số cam kết bắt đầu có hiệu lực của Hiệp định CPTPP. Đây cũng là bước chuẩn bị đầu tiên để Việt Nam hướng tới thi hành nghiêm túc các cam kết của sở hữu trí tuệ theo tinh thần EVFTA.

Về các cam kết đối với hàng rào kỹ thuật trong thương mại, Bộ trưởng cho biết, qua rà soát sơ bộ, cơ bản pháp luật của Việt Nam hiện nay đã phù hợp với các cam kết về hàng rào kỹ thuật thương mại thể hiện trong EVFTA.

Hiện nay, Bộ KH&CN cũng đang hoàn thiện Đề án về tăng cường hệ thống hàng rào kỹ thuật trong thương mại cho sản phẩm hàng hóa công nghiệp đến năm 2025, nhằm tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng hệ thống hỏi - đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại nói chung và thực thi cam kết về hàng rào kỹ thuật thương mại theo EVFTA nói riêng. “Chúng tôi dự kiến trình Chính phủ trong quý IV/2019”, Bộ trưởng Chu Ngọc Anh nhấn mạnh.

Theo Bộ trưởng Trần Tuấn Anh, Việt Nam là nước thứ hai trong ASEAN và là nước đang phát triển đầu tiên trong khu vực ký kết FTA với EU. Đây là kết quả của chặng đường dài, thể hiện các bước tiến lớn để đưa nước ta từ một nước đi sau, lần đầu tiên vươn lên thuộc nhóm nước đi đầu trong khu vực trong tiến trình chủ động hội nhập

kinh tế quốc tế. Đặc biệt, EVFTA là một hiệp định dự kiến có nhiều đóng góp tích cực cho tăng trưởng xuất khẩu cũng như quá trình đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu cho Việt Nam.

Hiệp định EVFTA là một hiệp định toàn diện, chất lượng cao, điều chỉnh rất nhiều vấn đề khác nhau trong đó có vấn đề sở hữu trí tuệ. Đây là một nội dung mới chỉ xuất hiện trong một số ít FTA mà Việt Nam tham gia. Vì vậy, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh cho rằng, trong xu thế hội nhập sâu rộng như hiện nay, hệ thống sở hữu trí tuệ mạnh là cơ sở, tiền đề để một quốc gia kiểm soát các hoạt động kinh doanh và bảo vệ thương hiệu.

Điều này giúp thu hút đầu tư của các công ty đa quốc gia, tăng cơ hội tiếp cận với các công nghệ tiên tiến, tạo môi trường cũng như hành lang pháp lý vững chắc để các cá nhân, tổ chức yên tâm phát triển ý tưởng sáng tạo, đưa ra thị trường những sản phẩm chất lượng, có tính ứng dụng cao.

Với mức độ cam kết khá cao về lĩnh vực sở hữu trí tuệ, dự kiến Hiệp định EVFTA sẽ tạo ra những thách thức không nhỏ về sửa đổi pháp luật trong nước. Bên cạnh đó, trong bối cảnh nhận thức chung về xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ vẫn còn thấp trong khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng nên việc tăng cường phổ biến, nâng cao nhận thức của công chúng và doanh nghiệp về các cam kết của Hiệp định EVFTA trong lĩnh vực này là điều hết sức cần thiết.



Bộ trưởng Trần Tuấn Anh phát biểu tại Hội nghị

Sau phần trình bày của các chuyên gia đến từ Bộ Công Thương, Bộ KH&CN và Phòng

Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), đại diện các bộ, ngành và VCCI đã có phần đối thoại trực tiếp với các đại biểu tham dự Hội nghị về các nội dung cam kết, giúp tháo gỡ được nhiều vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình tìm hiểu về EVFTA. Đây cũng là cơ hội để cộng đồng doanh nghiệp trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thể hiện góc nhìn của mình, xác định những thách thức, trở ngại trước ngưỡng cửa hội nhập rộng mở mà Hiệp định EVFTA mang lại, để từ đó góp phần tích cực vào việc xây dựng các chính sách thiết thực, hiệu quả, đồng thời định hướng giải pháp nhằm tận dụng tối đa cơ hội, giảm thiểu thách thức mà Hiệp định mang lại./.

Một số hình ảnh tại Hội nghị:



Ông Lương Hoàng Thái, Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương phát biểu tại Hội nghị



Ông Lê Ngọc Lâm, Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ KH&CN phát biểu tại Hội nghị



Ông Trần Hữu Linh, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, Bộ Công Thương giới thiệu công tác thực thi Hiệp định EVFTA và phòng chống hàng giả



Ông Lương Hoàng Thái, Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên; Ông Lê Ngọc Lâm, Phó Cục trưởng, Cục Sở hữu trí tuệ và các đại biểu tham dự Phiên thảo luận “Làm gì để thực thi hiệu quả các cam kết về SHTT trong EVFTA.

Theo noip.gov.vn, ngày 28/08/2019

[Trở về đầu trang](#)



Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập, Ban Pháp chế, Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam phát biểu tại Hội nghị

Cục Sở hữu trí tuệ đào tạo về bảo hộ nhãn hiệu phi truyền thống

Sáng 30/8, tại Hà Nội, Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) đã phối hợp với Cơ quan Sở hữu trí tuệ Vương quốc Anh (UKIPO) tổ chức Khóa đào tạo về nhãn hiệu phi truyền thống.



Toàn cảnh khóa đào tạo.

Trong bối cảnh hoạt động thương mại quốc tế ngày càng phát triển cả chiều rộng và chiều sâu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ là một trong những vấn đề mà các nước ngày càng quan tâm và đã trở thành vấn đề mang tính

toàn cầu. Theo đó, nhu cầu bảo hộ quốc tế đối với nhãn hiệu cũng ngày càng tăng, trong đó có các nhãn hiệu phi truyền thống (là các loại nhãn hiệu không nhìn thấy được như mùi, vị, âm thanh, v.v.). Sự khác nhau trong chế độ bảo hộ nhãn hiệu giữa các nước làm ảnh hưởng không nhỏ tới quyền, lợi ích chính đáng của các chủ sở hữu nhãn hiệu trong kinh doanh quốc tế, mà một trong số đó là quy định về dấu hiệu có thể được sử dụng làm nhãn hiệu.

Hiện nay, việc sử dụng và bảo hộ các loại dấu hiệu mới – nhãn hiệu phi truyền thống giữa các nước có những khác biệt đáng kể. Ở các nước phát triển, việc sử dụng và bảo hộ các loại nhãn hiệu phi truyền thống này tương đối phổ biến, chủ sở hữu các loại nhãn hiệu này khi lưu thông các sản phẩm, hàng hóa của mình sang các nước khác thì cũng mong muốn các loại hình nhãn hiệu đó cũng phải được bảo hộ ở các nước khác. Bởi vậy một xu thế mới xuất hiện từ cuối thế kỷ 20 và tiếp tục phát triển đến nay là trong các hiệp định thương mại tự do mà các nước này ký kết với các nước đang phát triển khác xuất hiện các quy định về bảo hộ một hoặc một số loại nhãn hiệu phi truyền thống.

Phát biểu tại Khóa đào tạo, ông Ngô Việt Thắng – Phó Giám đốc Trung tâm thẩm định nhãn hiệu, Cục Sở hữu trí tuệ cho biết, theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ hiện hành, hiện nay Việt Nam mới bảo hộ nhãn hiệu là các dấu hiệu nhìn thấy được. Các dấu hiệu không nhìn thấy được và một số dấu hiệu khác đã được sử dụng và bảo hộ làm nhãn hiệu ở một số nước khác chưa được chấp nhận bảo hộ tại Việt Nam như dấu hiệu màu đơn sắc, dấu hiệu vị trí, dấu hiệu động, nhãn hiệu âm thanh, nhãn hiệu mùi, v.v Việt Nam là nước đang phát triển, hệ thống bảo hộ và thực thi nhãn hiệu đang hoàn thiện dần

để đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế, bởi vậy việc bảo hộ các loại nhãn hiệu phi truyền thống trong tương lai cũng sẽ là điều tất yếu để đáp ứng các nghĩa vụ quốc tế cũng như nhu cầu của hoạt động thương mại quốc tế. Và gần nhất theo các cam kết trong Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Việt Nam sẽ bảo hộ nhãn hiệu âm thanh. Chính vì vậy, việc học hỏi kinh nghiệm của các nước, đặc biệt là các nước phát triển đã bảo hộ nhãn hiệu phi truyền thống trong một thời gian dài như Vương quốc Anh là một việc làm cần thiết và rất có ý nghĩa.

Tại Khóa đào tạo, ông Edward Smith - chuyên gia Cơ quan sở hữu trí tuệ Vương quốc Anh (UKIPO) đã giới thiệu về: Tổng quan về các nhãn hiệu phi truyền thống; nhãn hiệu đồng và 3 chiều (3D); thẩm định nhãn hiệu âm thanh; quản lý chất lượng trong thẩm định nhãn hiệu thương mại và chia sẻ kinh nghiệm về đào tạo thẩm định nhãn hiệu thương mại.

Ông Edward Smith cho biết, các nhãn hiệu thương mại truyền thống thường được coi là các nhãn hoặc các “dấu” gắn theo hàng hóa hoặc dịch vụ. Các nhãn hiệu thương mại phi truyền thống mở rộng khái niệm này theo các đặc tính của sản phẩm bao gồm cả bao bì hoặc theo các khía cạnh khác như màu sắc, hình dạng, sự chuyển động, mùi vị, và âm thanh.

Khóa đào tạo là cơ hội tốt để các học viên, đặc biệt là các cán bộ Cục Sở hữu trí tuệ hiểu biết kỹ hơn về quy trình, thủ tục bảo hộ nhãn hiệu phi truyền thống, cũng như trao đổi các thông tin, kinh nghiệm với các chuyên gia của UKIPO về các vấn đề liên quan.

Theo most.gov.vn, ngày 04/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Hóa giải thách thức về sở hữu trí tuệ trong EVFTA cho doanh nghiệp Việt

Với mức độ cam kết khá cao về lĩnh vực sở hữu trí tuệ, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) sẽ tạo ra những thách thức không nhỏ về sửa đổi pháp luật trong nước cũng như khó khăn, gánh nặng đối với doanh nghiệp khi thực thi.

Bộ trưởng Bộ Công thương Trần Tuấn Anh nhấn mạnh tại hội nghị EVFTA - các cam kết quan trọng về sở hữu trí tuệ và những điều cần lưu ý, do Bộ Công thương phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức sáng 27/8, tại Hà Nội.

Đặt ra tiêu chuẩn gắt gao về sở hữu trí tuệ

Phát biểu tại hội nghị, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh đánh giá, bước ký kết các hiệp định thương mại (FTA) nói chung, EVFTA nói riêng mới chỉ là khởi đầu, sau đó còn rất nhiều việc chúng ta phải làm để có thể đem lại lợi ích thiết thực cho doanh nghiệp và người dân.

"Đối với những FTA thế hệ mới, phạm vi không chỉ dừng ở các cam kết mở cửa thị trường hàng hóa, mà còn có một số vấn đề phức tạp hơn, ví như sở hữu trí tuệ" - Bộ trưởng nhấn mạnh. Trong đó, EVFTA sẽ tạo ra những thách thức không nhỏ về sửa đổi pháp luật trong nước cũng như những khó khăn, gánh nặng đối với cộng đồng doanh nghiệp khi thực thi.



Bộ trưởng Trần Tuấn Anh phát biểu tại hội nghị. Ảnh: moit

Bàn về câu chuyện này, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Chu Ngọc Anh cho biết, phần sở hữu trí tuệ trong EVFTA gồm các cam kết về bản quyền, phát minh, sáng chế, cam kết liên quan tới được phẩm và chỉ dẫn địa lý... Đa số các cam kết này phù hợp

với pháp luật Việt Nam.

Tuy nhiên, EVFTA đặt ra một số tiêu chuẩn cao hơn hoặc khác biệt so với quy định trong pháp luật Việt Nam. Ví như vấn đề bảo hộ 169 chỉ dẫn địa lý của EU với mức độ bảo hộ cao như mức độ mà pháp luật Việt Nam đang bảo hộ cho chỉ dẫn địa lý đối với rượu vang và rượu mạnh; quy định về chấm dứt hiệu lực nhãn hiệu hay đền bù cho chủ sở hữu sáng chế do chậm trễ thủ tục cấp phép... Các quy định này đang được nghiên cứu để đưa vào Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, dự kiến trình Quốc hội vào năm 2021.

Còn theo ông Trần Hữu Linh, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường (Bộ Công thương), không phải ngẫu nhiên mà sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý là một trong những vấn đề khó đàm phán nhất trong EVFTA. Đồng thời, chương Sở hữu trí tuệ cũng là một trong những chương có dung lượng lớn nhất trong toàn hiệp định này.

"Chúng ta đều biết, EU là khu vực xuất khẩu các sản phẩm trí tuệ hàng đầu thế giới. Bởi lẽ đó, nhu cầu tăng cường bảo hộ cũng như thực thi việc bảo hộ các quyền sở hữu trí tuệ rất cao và được thực hiện nghiêm ngặt. Chưa hết, EU cũng đồng thời có chế độ bảo hộ đặc thù đối với chỉ dẫn địa lý và rất chú trọng việc bảo hộ loại quyền sở hữu trí tuệ này" - ông Linh phân tích.

Doanh nghiệp đừng để rơi vào tranh chấp, kiện tụng

Các chuyên gia đánh giá, Việt Nam đang trong giai đoạn hội nhập sâu rộng và hệ thống pháp luật về sở hữu trí tuệ đầy đủ, vững mạnh chính là cơ sở pháp lý, tiền đề để kiểm soát hiệu quả các hoạt động kinh doanh và bảo vệ thương hiệu. Đó cũng sẽ là động lực thu hút đầu tư của các công ty đa quốc gia, tăng cơ hội tiếp cận với các công nghệ tiên tiến, tạo môi trường hiện đại cho doanh nghiệp phát triển, cá nhân sáng tạo... Vì vậy, Nhà nước cần sớm hoàn thiện quy định pháp luật về lĩnh vực này.

Bộ trưởng Bộ Công thương cho rằng, đặt trong bối cảnh, nhận thức chung về

xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ ở nước ta hiện vẫn còn ở mức rất thấp, so với mức độ cam kết khá cao về lĩnh vực sở hữu trí tuệ trong EVFTA sẽ tạo ra những thách thức, khó khăn không nhỏ. Do đó, cần tăng cường phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về các cam kết của EVFTA trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

Đồng tình với ý kiến trên, bà Nguyễn Thị Thu Trang – Giám đốc Trung tâm WTO và hội nhập (VCCI) chia sẻ thêm, hiện người tiêu dùng Việt sử dụng đồ vi phạm quyền sở hữu trí tuệ mà không biết, còn doanh nghiệp thì chưa chủ động, ngại đấu tranh để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của chính mình. "Hơn ai hết, bản thân doanh nghiệp cần thay đổi nhận thức, nhận biết được các quyền của mình và tham gia mạnh hơn vào quá trình nội luật hoá" - bà Trang nhấn mạnh.

Trong EVFTA, rủi ro vi phạm, rủi ro chi phí do bị xử lý vi phạm tăng lên sẽ là yếu tố đặc biệt đối với các doanh nghiệp và chủ thể sử dụng sản phẩm được bảo hộ. Bên cạnh đó, EVFTA quy định rất cao về thẩm quyền của tòa án trong quyết định các biện pháp tạm thời đối với không chỉ các chủ thể vi phạm, mà còn cả các chủ thể đang lưu giữ hàng hóa vi phạm, thậm chí có thể áp dụng các biện pháp khác như đóng băng tài khoản... Do đó, doanh nghiệp không nên để xảy ra tranh chấp, kiện tụng.

Bên cạnh đó, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ lưu ý, chắc chắn quy định về việc chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ một cách cụ thể và nghiêm minh hơn sẽ khiến doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải chịu gánh nặng đối với các thủ tục kiểm soát, ví dụ như kiểm soát tại biên giới..., nhất là khi bị rơi vào tranh chấp, kiện tụng - đây là nguy cơ hiện hữu và rất dễ xảy ra. Vì vậy chúng ta cần có những sự chuẩn bị kỹ lưỡng để đảm

bảo thi hành đầy đủ và hiệu quả các cam kết nhằm tận dụng tốt các cơ hội từ hiệp định.

Đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết thêm, trong thời gian vừa qua, cơ quan quản lý đã chủ động triển khai các nhiệm vụ nhằm thực thi đầy đủ, nghiêm túc các cam kết của Việt Nam trong EVFTA về sở hữu trí tuệ và hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Trong đó, riêng về các cam kết sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ đang hoàn thiện dự thảo đề nghị xây dựng Luật sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ; hoàn thiện các thủ tục cần thiết cho việc gia nhập Thỏa ước Lahay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp - một trong các cam kết của Việt Nam trong vòng 2 năm sau khi Hiệp định EVFTA có hiệu lực.

Đặc biệt, Bộ cũng đã phối hợp với Bộ Công thương trình Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật Sở hữu trí tuệ vào tháng 6 vừa qua nhằm thực thi một số cam kết bắt đầu có hiệu lực của Hiệp định CPTPP, cũng là một bước chuẩn bị đầu tiên để nghiêm túc thi hành các cam kết về sở hữu trí tuệ trong EVFTA.

Còn các cam kết về hàng rào kỹ thuật trong thương mại, hiện Bộ Khoa học và Công nghệ đang hoàn thiện một số nội dung và đề án liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng hệ thống hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại nói chung và thực thi các cam kết về hàng rào kỹ thuật trong thương mại trong Hiệp định EVFTA nói riêng, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2019.

Theo thoibaotaichinhvietnam.vn, ngày 27/08/2019

[*Trở về đầu trang*](#)

Thông báo mời nộp hồ sơ đăng ký đề tài Nghiên cứu Ứng dụng năm 2019 theo Thông tư số 15/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 của Bộ KH&CN (cập nhật 9/9/2019)

Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký đề tài Nghiên cứu Ứng dụng năm 2019 theo Thông tư số 15/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 của Bộ KH&CN bắt đầu đăng ký thực hiện từ năm 2019. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: từ ngày 10/9/2019 đến 17h00 ngày 10/10/2019 (thứ Năm).

Cập nhật thông báo đã đăng ngày 9/8/2019

1. Mục tiêu tài trợ:

– Phát triển, mở rộng các kết quả nghiên cứu cơ bản phù hợp với nhu cầu và đặc thù của Việt Nam trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ.

– Tạo ra công nghệ mới có khả năng triển khai, hoàn thiện đưa vào sản xuất và đời sống.

2. Đối tượng tài trợ

Các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam tham gia đăng ký, thực hiện đề tài nghiên cứu ứng dụng do Quỹ tài trợ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Yêu cầu

3.1. Hướng nghiên cứu

Phù hợp với hướng nghiên cứu được đề cập tại Mục III Điều 1 Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 – 2020. Cụ thể:

- Khoa học xã hội và nhân văn
- Khoa học tự nhiên
- Các hướng công nghệ ưu tiên

Thông tin chi tiết về định hướng cho mỗi lĩnh vực/ngành nêu trên xem tại Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

3.2. Điều kiện của tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện đề tài

3.2.1 Đối với tổ chức chủ trì đề tài:

Có tư cách pháp nhân, có năng lực hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn

của đề tài, có đủ các điều kiện cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ hoạt động nghiên cứu của đề tài.

3.2.2. Đối với chủ nhiệm đề tài:

a) Có chuyên môn phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài;

b) Có năng lực nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của đề tài: Trình độ từ đại học trở lên và có kết quả nghiên cứu chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài, đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

– Có kết quả nghiên cứu được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín hoặc là tác giả sáng chế, giống cây trồng được cấp văn bằng bảo hộ trong thời gian năm 05 (năm) năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ;

– Có kết quả nghiên cứu đã được công bố (bài báo trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc quốc gia có uy tín, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng) trong thời gian 10 (mười) năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ được ứng dụng;

c) Có đủ thời gian để hoàn thành nội dung nghiên cứu của đề tài theo quy định.

3.2.3. Thành viên nhóm nghiên cứu đề tài phải có trình độ chuyên môn và kỹ năng phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài, bao gồm:

a) Thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học: có trình độ từ đại học trở lên; có kết quả nghiên cứu phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài được công bố trên các tạp chí quốc gia hoặc quốc tế có uy tín hoặc có bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng được cấp văn bằng bảo hộ trong thời gian 05 (năm) năm tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ;

b) Thành viên có trình độ từ đại học trở lên và có kết quả nghiên cứu phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài được công bố trên tạp chí quốc gia hoặc quốc tế, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng;

c) Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ khác.

3.2.4 Tại cùng một thời điểm, mỗi cá nhân làm chủ nhiệm không quá 01 (một) đề tài do Quỹ tài trợ.

3.3. Thời gian thực hiện đề tài

Không quá 36 tháng.

3.4. Sản phẩm của đề tài

3.4.1. Trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau đây:

a) 02 (hai) bằng độc quyền sáng chế hoặc 02 (hai) bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc 01 (một) bằng độc quyền sáng chế và 01 (một) bằng bảo hộ giống cây trồng

b) 01 (một) bằng độc quyền sáng chế hoặc 01 (một) bằng bảo hộ giống cây trồng; và 01 (một) bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín hoặc 01 (một) bằng bảo hộ độc quyền giải pháp hữu ích.

3.4.2. Trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau đây:

a) 02 (hai) bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín;

b) 01 (một) bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín và 01 (một) bài báo công bố trên tạp chí quốc gia có uy tín;

3.4.3. Chủ nhiệm đề tài là tác giả của ít nhất 01 (một) bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín hoặc 01 (một) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc 01 (một) bằng bảo hộ giống cây trồng từ kết quả của đề tài.

4. Hồ sơ đăng ký đề tài

Hồ sơ đăng ký theo các bước sau:

Bước 1: Chuẩn bị thuyết minh và dự toán theo mẫu NCUD02 (Mẫu NCUD02);

Bước 2: Đăng nhập vào hệ thống quản lý đề tài trực tuyến OMS của Quỹ và thực hiện theo Hướng dẫn đăng ký đề tài nghiên cứu ứng dụng trực tuyến.

Bước 3: Sau khi in hồ sơ (01 bộ) đã hoàn thiện trên hệ thống OMS, ký và lấy xác nhận bằng bút mực xanh và dấu đỏ, bao gồm:

a) Đơn đăng ký có xác nhận của tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ;

b) Thuyết minh đề tài có xác nhận của

lãnh đạo tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ;

c) Lý lịch khoa học của chủ nhiệm đề tài và từng thành viên nghiên cứu có xác nhận của lãnh đạo cơ quan công tác hoặc bảo trợ (trừ trường hợp thành viên nhóm nghiên cứu công tác tại tổ chức chủ trì);

Và các tài liệu khác (nếu có), kèm theo 02 phiếu khai hồ sơ (Mẫu NCUD-PK) để xác nhận hồ sơ đã nộp tới Quỹ.

Bước 4: Gửi toàn bộ hồ sơ (trong bước 3) tới Quỹ trước thời điểm kết thúc tiếp nhận hồ sơ nêu tại mục 5 sau đây.

5. Tiếp nhận hồ sơ:

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: từ ngày 10/9/2019 đến 17h00 ngày 10/10/2019 (thứ Năm).

Đối với các hồ sơ gửi theo đường bưu điện: gửi trước thời điểm kết thúc tiếp nhận hồ sơ trên theo dấu bưu điện nơi gửi.

Địa chỉ nhận hồ sơ:

Văn phòng (Phòng 405) Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia,
Số 39, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm,
Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3936 7750; Fax:
(024) 3936 7751.

Email: nafosted@most.gov.vn;

Website: <https://nafosted.gov.vn/>

6. Một số mốc thời gian dự kiến

– Đánh giá xét chọn: từ tháng 10/2019 đến tháng 12/2019.

– Ký hợp đồng: Quý I năm 2020

7. Các văn bản tham khảo liên quan

7.1. Thông tư số 15/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý đề tài nghiên cứu ứng dụng do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ đề tài nghiên cứu ứng dụng.

7.2. Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

7.3. Thông tư liên tịch số

27/2015/TTLT-BKHHCN-BTC ngày 22/4/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính Quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.

7.4. Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định việc quản lý, xử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

7.5. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

7.6. Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

7.7. Văn bản số 15203/BTC-HCSN ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bổ sung một số quy định quản lý tài chính đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia.

7.8. Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020.

7.9. Quyết định số 156/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 28/8/2015 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển KH&CN Quốc gia về việc công bố danh mục tạp chí Quốc tế và Quốc gia có uy tín trong lĩnh vực khoa học Xã hội và Nhân văn thực hiện từ năm 2015.

7.10. Quyết định số 31/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 30/3/2016 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển KH&CN Quốc gia về việc phê duyệt danh mục tạp chí ISI uy tín và danh mục tạp chí quốc tế uy tín trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật.

7.11. Quyết định số 73/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 19 tháng 5 năm 2016 phê duyệt danh mục tạp chí Quốc gia có uy tín trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật..

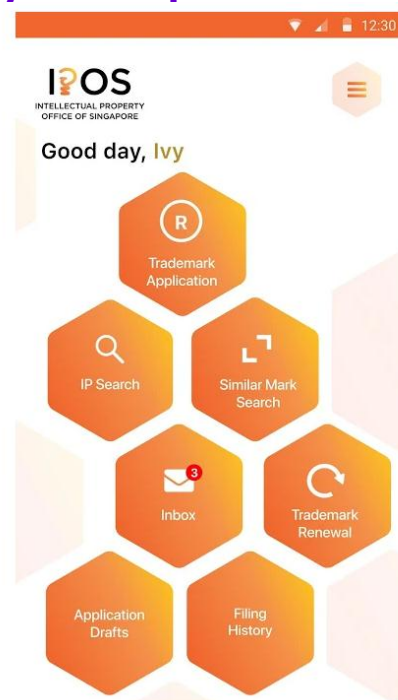
Theo nafosted.gov.vn, ngày 09/09/2019

[Trở về đầu trang](#)

Singapore ra mắt ứng dụng đăng ký nhãn hiệu

Cơ quan Sở hữu trí tuệ Singapore (IPOS) đã ra mắt ứng dụng di động đầu tiên trên thế giới để đăng ký nhãn hiệu.

Trong thông báo vào ngày 21 tháng 8, IPOS cho biết ứng dụng mới IPOS Go, cho phép các doanh nghiệp nộp đơn đăng ký nhãn hiệu qua điện thoại thông minh, nhằm giảm thời gian nộp đơn từ 45-60 phút xuống còn 10 phút.



Ứng dụng IPOS go
IPOS cho biết ứng dụng này sẽ được

cung cấp bởi trí tuệ nhân tạo, có nghĩa là chi phí nộp đơn thấp hơn và cho phép người nộp đơn thực hiện việc tìm kiếm nhãn hiệu tương tự và xác định các nhãn hiệu tương tự hiện có thông qua tìm kiếm hình ảnh trước của ứng dụng.

Tính năng mới này là cần thiết vì hơn 40% nhãn hiệu của thế giới đã bị kiện ngày nay có chứa hình ảnh.

Thông báo cho biết ứng dụng này cung cấp một giao diện người dùng đơn giản và các tính năng tạo ra kinh nghiệm ứng dụng liền mạch và không cầu kỳ, giúp chủ doanh nghiệp gửi đơn đăng ký dễ dàng và nhanh hơn.

Ngoài ra, IPOS cho biết ứng dụng sẽ cho phép người nộp đơn theo dõi trạng thái đăng ký của họ, được thông báo về các cập

nhật và tệp quan trọng để gia hạn nhãn hiệu.

Isabelle Tan, giám đốc cơ quan đăng ký nhãn hiệu tại IPOS, cho biết hệ thống nhãn hiệu này rất quan trọng trong việc bảo vệ và kiếm tiền từ các doanh nghiệp.

Ngày nay, việc sử dụng rộng rãi điện thoại thông minh để giao dịch, ứng dụng di động IPOS Go chỉ là một phần nhỏ để các doanh nghiệp và doanh nhân bảo vệ nhãn hiệu, xây dựng lòng trung thành của người tiêu dùng và cuối cùng tạo ra và tăng doanh thu cho công ty.

Ứng dụng này hiện có sẵn trên cả cửa hàng Apple App Store và Google Play

Theo /ipc.net.vn, ngày 21/08/2019

[Trở về đầu trang](#)
